

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Phẩm 13. – Pháp Phiến Đê Ca

Các pháp Phiến Đê Ca, Bồ Sắc Trung Ca, A Tỳ Giá Rô Ca ở trước nói chưa rõ, và cũng chưa đầy đủ lắm. Nay nói rộng thêm nghĩa lý ấy để ba pháp khiến mau thành tựu. Nên như pháp thứ lớp thực hành.

Nếu niệm tụng Phiến Đê Ca và làm pháp trừ tai Hộ Ma, phải quy y Tam Bảo, thâm khởi tâm lành, vào lúc hoàng hôn ngày mùng một tháng bạch nguyệt bắt đầu trì niệm pháp Phiến Đê Ca tức thành. Lúc này cõi trời Tịnh Cu xuống du lịch nhân gian, nhờ thiên phước và chư Thần hộ giúp mau được tất-địa. Hành giả thân mặc y trắng, ngồi tọa cụ bằng cỏ, mặt hướng về phía Bắc, thân tâm vắng lặng làm Pháp Phiến Đê Ca.

Trước khi thọ trì, ba thời thoa phân trâu trên đất ⁽¹⁾, rải hoa trắng khắp nơi, hoặc làm pháp Hộ Ma. Trước chọn lúa tiều mạch, sữa tươi, gạo nếp, hoa, dầu mè tinh khiết, cơm, hoa trắng khô, nhụy hoa khô, và dùng loại cây Thiểm-di-mộc, các loại cây giao-hương, cây Dạ-nhất-nhĩ-ca, các loại cây nhũ-thọ-mộc, cắt nhánh cây bỏ lá lượng nhỏ bằng nhau. Hoặc mật ong, sữa chín, bỏ đầy trong bình bát. Làm pháp Hộ Ma đầy đủ như vậy biến thông các bộ. Căn cứ bốn pháp có chỗ nói, nên y trên làm pháp Phiến Đê Ca.

Lại nữa lấy nhũ thọ (nhựa cây) rửa chín lần, chọn chỗ đến Hộ Ma làm pháp Phiến Đê Ca sẽ mau thành tựu. Lấy tay cắt ngắn cành cây nhũ thọ, dùng sữa chín, sữa tươi, mật ong v.v... các thứ trên hoà trộn cùng nhựa cây khô xong, trước lửa thiêu Hộ

¹ a

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Ma. Hoặc chỗ lan nhã tịnh xứ có phân trâu khô thiêu đốt thì thù thắng hơn hết. Hoặc có thể lấy cây Thiêm-di-mộc, các cây Hương-mộc làm pháp Phiến Đê Ca.

Lấy củi dài tròn khoảng một tấc làm bếp lò để trên đất trắng, chỗ sạch sẽ, mỗi một bên sâu 12 lóng tay, lấy ngón đại-mẫu (ngón cái) mà độn phía trên làm cái đôn ngang, khoảng độ 4 lóng tay. Bên trong độn tấc làm cái vòng tròn cao 1 lóng. Người trì tụng kiết già phu toạ, chỗ duyên sự như bốn bộ pháp, y pháp cúng dường Phật Từ Phục Đản Tha Yết Đa Cốt Lật Năng Thắng Chân Ngôn Kỳ Ba Nhược Ba La Mật Phật Nhãn. Thứ đến hiển cung Bích Chi Phật, chúng A La Hán, trời Tịnh Cư Thiên và hết thầy Nan Đà, Ô Ba Nan Đà Long Vương. An trí bốn chủ chân ngôn chính giữa, Đức Phật an toạ bên trong phía tay trái. Và Phật Từ, Phật Mẫu, Phổ Hiền, Di Lặc, Hư Không Tạng, Địa Tạng, Trừ Cái Chướng, hết thầy Bồ Tát. Kế đến an toạ hết thầy Bích Chi Phật, hết thầy trời Tịnh Cư Thiên. Cho đến cửa phía Tây an toạ Nan Đà Long Vương. Phía hữu an toạ Như Lai Hào Bát Nhã, Đại Nhật Đánh Nhãn, Phật Đánh Vi Nhãn và Phật Đánh Đế Thù Ra Thí.

Phẩm 14. – Pháp Bồ Sắc Trung Ca.

Khi làm Pháp Bồ Sắc Trung Ca, tâm vui mừng hơn hởi, tụng trì Hộ Ma nên y bốn bộ. Khởi đầu từ ngày 15 tháng bạch nguyệt đến hết ngày 15 tháng bạch nguyệt. Y bốn bộ làm pháp Bồ Sắc Trung Ca bắt đầu từ giờ Dần, đến giữa ngày, trọn ngày chỉ nhất tùy theo bốn tình, lúc khởi đầu này, bấy giờ các chúng Tôn Thiên, hết thầy Trời Đế Thích và chư Pháp Thiên đi dạo xem chơi ở cõi thế, giáng lâm độ đời, thấy người lành hưng vượng tâm vui mừng hoan hỷ mới có thể mãn nguyện.

Người trì tụng đến lúc này hãy chí thành không nên giải đãi. Thân mặc y trắng ngồi bán già, mặt hướng về phía Đông làm pháp Bồ Sắc Trung Ca. Dùng các hương

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

thơm ba thời thoa lên đất và tán rải các loại hoa cùng khắp. Nếu làm pháp Hộ Ma y đây mà làm.

Lấy thật nhiều sữa tươi, cháo, hoặc sữa chín, mật ong, hoặc bơ mật, tinh cự thẳng, bốn vật hòa làm. Hoặc dùng riêng bơ hoặc sữa, hoặc dùng Một-đa-bồ-sáp-ba, hoặc dùng vĩ loa quả, hoặc dùng cơm, hoặc dùng Năng-già-chấp-tác hoa, hoặc dùng hoa sen, hoặc dùng Yết-lật-ni-ca hoa, hoặc tùy ý lấy một thứ.

Dùng sữa ấm Hộ Ma, hoặc dùng cơm, sữa, hoặc dùng các món tùy nghi chọn một thứ. Hết thầy các vật và nhủ-mộc ở trước như bồn pháp làm Bồ Sắc Trung Ca.

Lại nữa lấy lửa ở nhà Sát Đê Lợi, ở vương cung hay lấy cây trong rừng cọ xát ra lửa, hoặc lấy lửa lớn. Được lửa này tắt được kiết tường. Lấy cây thô mộc năm dài độ bằng một tấn hay sữa ấm, sữa chín mà làm Hộ Ma.

Trước tiên lấy cây nhủ-mộc cọ xát ra lửa hoặc dùng hoa quả của cây làm ra lửa mà Hộ Ma. Chỗ đốt củi thành than nơi đất này không có thể lấy đắp lò. Muốn đắp lò phải lấy đất đen ở nơi khác lấp đầy chỗ đốt và trên làm chỗ xuyên thủng đến bếp lò khoảng hai tấc sâu một tấc. Bên trong làm một cái hoa sen độ chừng hai lóng tay cong lại, chiều cao bốn lóng, lấy tay khoát rộng làm cái đòn ngang. Bên trong lẫn bên ngoài đều lấy đất đen bôi lên. Y như bồn bộ pháp mà làm. Duyên tướng vào chân ngón bồn bộ không để tâm buông lung vọng động sau đó làm pháp Bồ Sắc Trung Ca.

Trước an trí Đức Quan Thế Âm Bồ Tát. Bên hữu Đức Đại Thế Chí. Bên tả an trí hết thầy Quán Thế Âm Trì Minh Vương. Bên hữu an trí Tất Đát Tha Trì Minh Vương Tiên. Bên tả an trí chư Bồ Tát, lại an trí hết thầy 7 Kiết Tường Thiên v.v... thứ đến Trì Minh Vương và an trí Phạm Thiên cùng Phạm Thiên chúng đến vây quanh mà cầu nguyện.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Cũng lại cúng dường Dược Xoa, A Lợi Để Đại Tiên, trong Liên Hoa bộ chư Thiên Tiên chúng mỗi mỗi y pháp mà làm. Trước tự mình làm lễ hoán đánh, sau đó niệm tụng làm pháp Bồ Sắc Trung Ca, cầu nguyện tìm thuốc trường sinh, răng rụng lại mọc, tóc trắng thành đen, thân thể khỏe mạnh, phước lực tăng thêm. Hoặc tâm mong cầu các món phước đức được như lời nguyện gọi là Bồ Sắc Trung Ca.

Phẩm 15. – Pháp A Tỳ Giá Lô Ca

A Tỳ Giá Lô Ca là ôm lòng giận dữ. Giận người kia mà làm phép đối trị thì tự mình không sợ hãi mới nên làm pháp. Dùng chân ngôn Phần Nộ mà niệm tụng hoặc làm pháp Hộ Ma. Không chọn ngày giờ cũng không làm trai giới.

Lúc khởi đầu trì chú Phần Nộ, nếu chọn ngày giờ, thì lấy ngày mùng 8 hoặc ngày 15 tháng hắc nguyệt, ở giữa ngày hoặc các giờ trong ngày các quý Tỳ Xá cùng tất cả chúng Bộ Đa La Sát tập hội một chỗ hay du lịch phương nào. Khi này làm pháp A Tỳ Giá Lô Ca tâm sinh phần nộ rất dễ thành tựu. Lại còn các loại quý hộ trì, người niệm tụng khiến tăng thêm phần nộ, việc làm mau được kết quả.

Hành giả thân mặc y màu đỏ hoặc màu xanh, lấy nước vẩy sái cho ẩm ướt mà làm. Việc làm cực phần nộ chỉ nên lấy máu của mình vẩy sái cho ẩm ướt xong, lấy bàn chân bên hữu đạp lên bàn chân bên tả, đứng day mặt về phía Nam, đôi mắt phần nộ không nhắm, đôi lông mày nhíu lại nhe răng tụng âm thanh lớn, tự tưởng thân mình là chủ bộ này, giữ thân ý dù lao khổ vẫn nhẫn chịu. Y như bốn bộ pháp thứ lớp làm A Tỳ Giá Lô Ca.

Đặc biệt ngày ba thời lấy đất đen thoa lên Mạn Trà La, hoặc dùng phân con lừa, phân con dê, phân con chó sói, đốt khô lấy tro hiến cúng. Hoặc hiến cúng các loại hương hoa màu đỏ hay hoa loại màu xanh có mùi hôi. Hoặc dùng trấu của lúa tẻ,

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

lúa nếp và đậu để làm pháp Hộ Ma. Hoặc dùng bạch giới tử (hạt cải trắng), dầu cải trắng, máu của mình, muối, lá thâu dâu đắng (khổ luyện diệp), tro, bụi dưới chân, phân con lừa, con dê, con chó sói hoặc phân người v.v...

Hoặc lấy lông tóc cắt vụn mà dùng. Hoặc dùng lông cánh của tất cả các loại chim như : chim tư, chim điều hâu, chim thú, chim quán, chim tước. Hoặc dùng mỡ của các loài cầm thú trên. Hoặc dùng trái cây gai, hoặc gạch vụn, xương vụn, thịt chó sói, thịt con heo v.v... Hoặc dùng các loại cây như : cu-vĩ-na mộc, khổ luyện mộc, thiêu thi mộc, thiêu thi tàn mộc, hữu thích mộc, khư đà la mộc. Y pháp các ngăn mới dùng Hộ Ma.

Như trên các loại mộc tùy chọn mà dùng đồng thời hòa với ba món là thuốc độc, máu của mình và muối. Các việc làm nên xưng gọi tên người kia, lấy phân thi hỏa, chiêm-trà-la xá hỏa, hay sao cốt thạch, dùng các loại hỏa ở trước gọi là cây, lấy gốc cây kia, cắt ngắn độ 10 ngón tay, đều bửa làm đôi xong vót nhọn bôi thuốc độc và dầu giới tử, lúc bấy giờ bỏ vào trong lửa.

Lại nữa dùng cây khô, hôi, cay, thọ mộc, kinh thi mộc (cây dây lửa thiêu thi hài), thiêu thi tàn mộc (củ thiêu thi hài còn dư). Trước khi bỏ vào lửa, lấy đất đen làm lò tam giác có lỗ xuyên qua. Góc thứ nhất hướng ra ngoài khoảng cách ba góc độ 20 lóng tay, sâu 10 lóng, khoét rộng độ 3 lóng, lấy phân tro người chết thoa lên. Dưới đáy lấy tro thiêu người chết nắn người cầm Bạt-chiết-la, cao khoảng 3 lóng tay. Hoặc dùng các loại trấu, các loại than mà làm, hoặc lấy các vật làm Hộ Ma.

Dùng vị thuốc độc, các phân, hạt cải trắng và muối v.v... làm hình kẻ oán hận kia, cắt ra mảnh nhỏ làm Hộ Ma. Hoặc dùng chân tả đập lên hình, tâm như trên Hộ Ma. Hộ Ma xong thì niệm tụng cũng đồng xong. Hoặc lấy dao cắt từng phần, hoặc

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

lấy gậy, roi đánh đập, hoặc dùng gai tạo giáp, hoặc cây khư-đạt-la mọc làm gậy đánh đập tức biến thông các bộ.

Bổn pháp nói : Tinh chuyên như pháp trước nên y đó mà dùng. Ở trước rộng nói, khi có duyên sự y pháp Hộ Ma tâm không được quên thì mới làm pháp.

Trước cúng dường Đại Phần Nộ Kim Cang và hết thầy chư quyển thuộc. Và trước an trí Bát Chiết La Ương Cu Thi Trì Minh Phi, kế an trí Cu Lý Xá Mộ Ninh. Đây gọi là thực Kim Cang giả Trì Minh Vương. Thứ đến Ma Ha Ma Li. Đây gọi là Đại Tử Trì Minh Vương. Kế là Thiết Đa Khất Sử Đáp, gọi là Lục Ba Nhân Trì Minh Vương. Thứ đến là hết thầy Long, Cưu Bàn Trà, La Sát Ta. Nên làm Phiến Đẻ Ca chân ngôn trước hộ thân mình.

Như pháp bày biện cúng dường A Tỳ Giá Lô Ca. Ở các chỗ oan gia khiến họ xa lìa rời bỏ chỗ cũ, thân bằng chê ghét, người kia bệnh nặng, ngu dốt, quyển thuộc rời bỏ, tinh thần mê muội. Hoặc làm tất cả các việc ác gọi pháp này hiệu là A Tỳ Giá Lô Ca. Làm việc ác này để trừng phạt người ác, đối với Tam Bảo hay khởi tâm độc ác. Hoặc cầu hết thầy người kia lòng ham muốn quá độ hiện đời khổ sở miễn đọa vào địa ngục. Thấy chúng sinh tạo nhiều tội lỗi, hoặc phạm luật nghi thanh tịnh Bồ Tát, hủy báng Tam Bảo, đối với Sư trưởng làm những việc lỗi nghịch. Vì thương xót những người kia mà làm pháp A Tỳ Giá Lô Ca.

Lúc làm pháp này, y vào bổn bộ không được sửa đổi theo ý mình. Dùng chân ngôn phần nộ, hoặc dùng hết thầy chân ngôn như Ác La Sát, hoặc khiến dùng Bát Lê Sử chân ngôn mà làm pháp A Tỳ Giá Lô Ca. Thực hành pháp này xong, trừng phạt người ác sở nguyện đã mãn. Người kia nhìn thấy đôi mắt thịnh nộ mà về sau lại thêm khốn cùng, không bao lâu sẽ chết. Khiến nên làm Phiến Đẻ Ca nhiên hậu từ từ làm Bồ Sắc Trung Ca.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Pháp này không nên làm. Nếu lúc nào muốn làm thì phải dùng hết thầy chân ngôn của La Sát, hoặc y bốn pháp chân ngôn Phật bộ không còn sợ sệt. Nếu làm pháp này đối trị người ác, tâm không tức giận, đầy đủ đại từ bi, suy nghĩ nguyên nhân gì người kia tạo nghiệp ác, thọ khổ lâu dài. Nếu thường làm ác. Chỉ vì nguyên nhân luôn khổ và muốn cùng người kia suốt đời an lạc mới nên làm pháp này.

Đợi người làm ác khởi tâm tức giận đáng đọa địa ngục. Muốn cho họ thoát khỏi cảnh khổ địa ngục dùng các chân ngôn chủ làm phương tiện cứu giúp, xem người ác kia nghiệp nặng hay nhẹ tùy đó mà đối trị. Không nên vì tội nhẹ làm họ đến chết. Đối trị như vậy những người kia quá nhiều thống khổ, khiến họ được vui vẻ, mới làm pháp Phiến Đề Ca. Khi bấy giờ đến bên lò lửa riêng lấy sữa mà Hộ Ma, tức thành Phiến Đề Ca. Dùng thần chú A Tỳ Giá Lô Ca :

Khứ Bỉ Ha Na Ha Na Ba Giả, Ba Giả Ma Ra Ma Ra.

Hết thầy danh tự an Phiến Đề Ca cử-rô gọi là pháp thành Phiến Đề Ca.

Đã hồi tâm thì suy nghĩ tâm Bồ Đề, mà phát Bồ Đề Tâm đối với tất cả chúng sanh, thường thương xót làm việc lợi ích, khá nên hợp y như pháp mà làm.

Như trong Kinh Phật dạy : Nếu người nào tâm hay bi cảm, sân hận, tạo nghiệp đọa địa ngục, người trí giả nên khởi tâm từ thiện, muốn làm pháp Phiến Đề Ca thì nên đối trước tháp Xá Lợi mà làm pháp Bồ Sắc Trung Ca. Ở bên bờ hồ làm pháp A Tỳ Giá Lô Ca hay ở giữa rừng rậm hiểm yếu những chỗ như thế rất chóng thành tựu.

Phẩm 16. – Phân Biệt Pháp Thành Tựu (Còn gọi là Tất Địa Tướng)

Lại nữa Tất Địa thành tựu thì nương vào hư không mà đi, đây là tướng tối thượng. Tàng hình ẩn tích là trung thành tựu. Thông suốt các việc thế gian là hạ Tất Địa.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Thượng, Trung, Hạ thành ra ba món : Thừa không, tàng hình, hết thấy các việc thế gian. Ba món thành tựu thượng, trung, hay hạ mà phân biệt ra ba bộ thành tựu.

Ta nay diễn nói lại : Người trì Minh Tiên nương hư không mà đi là thành tựu ngũ thông và có nhiều thứ nữa. Hoặc đắc chư lậu tận, hoặc chứng Bích Chi Phật hoặc chứng địa vị Bồ Tát, hoặc tri giải tất cả việc, hoặc biện tài đa văn, hoặc thành tựu Phệ Đa La Thi, hoặc thành tựu Dược Xoa Ni, hoặc được Chơn Đà Ma Ni, hoặc được vô tận phục tàng (kho báu). Đầy đủ những việc hết thấy như trên gọi là Thượng-Trung-Thượng thành tựu.

Kê nói pháp thành tựu trong bộ trung, ẩn hình tàng tích thân đắc đại lực, trước dãi dãi sau siêng năng tinh cần, vào cung A Tu La được thuốc trường thọ, khiến thành tựu Bát Lệ Sử Ca Thiên hoặc có thể sai khiến quỷ hoặc có thể thành tựu Ta La Bộn Nhĩ Ca Thọ Thần, hoặc thành đa văn, chỗ kinh chưa nghe khi đã nghe thì thâm biết nghĩa lý hoặc hòa chế thuốc vừa thoa từ chân lên đánh, dầu đi xa ngàn dặm thân không biết mệt mỏi. Như trên đã nói Tất Địa gọi là Trung-Thượng thành tựu.

Lại nữa nói Hạ-Trung thành tựu. Nhờ sức thần chú khiến chúng sinh thấy hoan hỷ hoặc nhiếp phục mọi người, hoặc có thể trừng phạt người ác, và hàng phục những kẻ oan gia, còn các việc hạ là Thượng-Trung-Hạ thành tựu.

Nếu muốn thành tựu hết thấy dược cú. Có 3 món thành : Phát sinh ánh lửa là thượng, hơi khí là trung, hơi ấm là hạ.

Lại nữa Thánh Giả chơn ngôn là Thượng thành tựu. Chư Thiên thuyết thần chú là Trung thành tựu. Thần chú Thế Thiên là Hạ thành tựu.

Lại nữa Phật bộ chân ngôn là Thượng Tất Địa. Liên Hoa bộ chân ngôn là Trung Tất Địa, Kim Cang bộ chân ngôn là Hạ Tất Địa.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Nếu muốn lấy chân ngôn thượng mà cầu nguyện hạ thì được Hạ thành tựu. Hoặc lấy chân ngôn Hạ mà cầu Thượng thì được Thượng thành tựu. Hoặc dùng Trung chân ngôn thành Thượng Hạ cũng được hết thảy.

Trong chân ngôn đầy đủ Tứ đức này, phải biết chân ngôn Thượng, Trung, Hạ công năng có thể thành tựu đại quả báo. Nghĩa là :

1. Viên mãn địa vị Bích Chi Phật thì đầy đủ thập địa của Bồ Tát, cho đến thành Phật.
2. Được quả báo lớn thành hạnh Đại Đức nghĩa là nhiều chư quyền thuộc trước sau vây quanh, viên mãn như lời nguyện gọi là hạnh Đại Đức.
3. Lại có thể trụ ở địa vị lâu dài, nghĩa là được chỗ Chuyển Luân, thăng xú sống lâu như Tiên, viên mãn như lời nguyện, là có thể trụ ở địa vị lâu dài vậy.
4. Lại nữa hình nghi quảng đại, nghĩa là oai quang viển chiếu khắp gọi là hình quảng đại.

Đầy đủ Tứ đức này tuy là chân ngôn Hạ phẩm vẫn có thể thành tựu Thượng phẩm . Ở trong Thượng phẩm không đầy đủ đức này, tuy là chân ngôn Thượng phẩm mà dùng Hạ phẩm vậy. Chư Phật Bồ Tát chỗ nói chân ngôn như là chuyển thứ lớp lớp. Chư Phật Bồ Tát có chỗ nói : Tuy thuộc Hạ phẩm cũng có thể thành tựu hết thảy việc Thượng phẩm. Hoặc hết thảy Thế Tôn chỗ nói trong chân ngôn, chỉ đầy đủ một việc : Nghĩa là pháp Phiến Để Ca, pháp Bồ Sắc Trung Ca, pháp A Tỳ Giá Lô Ca, tuy đầy đủ một việc, nhưng ở trong đều có phẩm Thượng Trung và Hạ.

Há thần chú Hạ phẩm có thể thành tựu việc Thượng ? Do trong bùn xanh mọc hoa sen vi diệu, bền chắc không có nghi ngờ vậy. Chân ngôn từ thiện Thượng phẩm có thể thành Phần Nộ Hạ phẩm thành tựu. Như cây Bạch Đàn mộc, tánh nó thanh

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

lượng, nếu lấy tay cọ sát tự nhiên lửa khởi, đều có nhân duyên vậy. Như thế xem như tuy phi thứ lớp nhưng các Tất Địa chớ nên suy nghĩ nghi ngờ.

Phân thân Tất Địa là thành Thượng phẩm Tất Địa. Chư Dược là Trung phẩm Tất Địa. Giàu có nhiều ích là thành Hạ phẩm Tất Địa.

Nếu lại có người đã lâu trì tụng chân ngôn Hạ phẩm, buông lung tự mình vô lực, thì nên ở bên Bồn Tôn chuyên cầu Thượng phẩm mà sinh trí tuệ. Nếu đôi thân chú Trung Thượng phẩm, do tâm cảm an vui niệm trì cúng dường, lại không tinh thành, tuy là thân chú Thượng phẩm, do tâm khinh niệm tụng kia mà cảm chiêu thành tựu Hạ phẩm. Cho nên biết trì tụng là do tâm ý, vả lại như trong bộ chú Thiên cũng có người tham, trong bộ chú Quý cũng có kẻ giàu mạnh, như pháp tự nhiên kia thì chân ngôn cũng vậy. Mỗi mỗi chân ngôn đều đầy đủ món Tất Địa, nghĩa là Thượng Trung Hạ. thành tâm niệm tụng đều được hộ trì mau đến Tất Địa.

Phẩm 17. - Phụng Thỉnh Bồn Tôn

Lại nữa nếu muốn vào thất Bồn Tôn, trước xem tôn nhan, chấp tay lại, hơi cúi đầu, lấy bát nước tịnh thủy đầy, tùy việc mà làm. Thiết trí nơi tượng Bồn Tôn, hiến cúng bông hoa, thiết trí đồ hương y bốn pháp mà làm phép U Già, thiêu hương xông hương. Nên tụng chân ngôn bảy biến mà gia trì phụng thỉnh, đã phụng thỉnh xong sau y pháp cúng dường. Bỏ đồ cúng dường đầy đủ vào bát U Già. Bát ấy làm bằng bạc hoặc đồng đỏ, hoặc lấy đá làm, hoặc làm bằng đất bằng cây, hoặc bằng vỏ ốc (ốc xà cừ) hoặc dùng thóc dê, hoặc dùng lá bạc hà làm đồ đựng, hoặc lá nhũ thọ. Như trên đã nói hết thấy đồ đựng cúng dường được thì phải đồ đựng mới. Khi dùng cần phải biết thứ lớp.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Nếu làm pháp Phiến Đẻ Ca thì dùng đồ đựng màu trắng. Bồ Sắc Trung Ca dùng đồ đựng màu vàng, A Tỳ Giá Lô Ca dùng đồ đựng màu đen, làm thành tựu thượng trung hạ Tất Địa. Tất cả các loại đã nói ở trước đều có thể dùng.

Làm Pháp Phiến Đẻ Ca dùng U Già và để vào một ít lúa tiêu mạch. Bồ Sắc Trung Ca nên bỏ ít mè. A Tỳ Giá Lô Ca nên bỏ ít gạo tẻ, lại Phiến Đẻ Ca bỏ ít sữa tươi, Bồ Sắc Trung Ca bỏ ít sữa chín, A Tỳ Giá Lô Ca nên bỏ nước tiểu trâu, hoặc lấy máu của mình biến thông mà dùng.

Nên lấy bông lúa nếp, hương thoa, hoa, mè, cỏ tranh, vòng ngọc, đồng đỏ, và bỏ đầy đồ cúng dường. Nếu không có đồ này, thì tùy chỗ đã được, cũng biến thông mà dùng. Lúc triệu thỉnh nên dùng chân ngôn của bồ Minh Vương và Mộ Nại Ra. Nếu bốn pháp đã có nói chân ngôn triệu thỉnh thì nên lấy dùng, không nên sinh tâm phiền phức phân biệt. Trước phải triệu thỉnh Bốn Tôn, kế thỉnh Minh Vương Phi, trong ba bộ đều làm như vậy.

Bốn pháp nếu có chân ngôn triệu thỉnh nên dùng hết thầy chân ngôn Minh Vương mà triệu thỉnh. Bốn pháp tuy nói có chân ngôn triệu thỉnh đã là hạ kém thì nên hiệp thỉnh bộ chủ. Nếu dùng chân ngôn bốn pháp triệu thỉnh khiến mau thành tựu thì không nên sinh tâm khó khăn.

Bốn pháp nếu có chân ngôn nếu có chân ngôn triệu thỉnh và phát nên khiến thỉnh lúc nào ? - Chủ chân ngôn này cho đến bộ chủ chỗ thỉnh nói rằng : Nay tôi tên ... xin thỉnh việc ... Nếu lúc phát khiến cũng lại như thế.

Việc làm đã xong nguyện Bốn Tôn chúng biết tùy ý mà đi. Dùng chân ngôn Minh Vương Phi triệu thỉnh hết thầy tiên nữ. Chân ngôn Minh Vương thỉnh các chủ chân ngôn, hoặc có chủ chân ngôn không thọ nhận sự triệu thỉnh thần chú Minh Vương. Thiết yếu nên dùng chân ngôn Minh Vương Phi và Minh Vương, nhiên hậu

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

có thể y đó triệu thỉnh. Như bộ khác nói : Lúc để U Già cúng dường nên tụng đại chân ngôn một biến, chân ngôn Trung ba biến, chân ngôn hạ bảy biến, chân ngôn cực tiểu lắng tụng 21 biến. Như trên đã nói pháp tắc U Già cúng dường, dùng hai đầu gối đi trên đất, lấy cỏ tranh sạch uốn thành vòng tròn. Như trước đã nói tay cầm U Già thiêu hương mà xông đó.

Lời thỉnh thế này :

Ngưỡng mong Đức Bản Tôn vì bốn nguyện giáng phó đạo tràng. Cúi mong Ngài ai mãi thương xót thọ món hiến cúng U Già này.

Có chủ chân ngôn gọi là Độc Thắng Kỳ Gia Phần Nộ. Không thọ hết thầy chân ngôn triệu thỉnh thì dùng chân ngôn đã nói kia triệu thỉnh tức giáng đến. Nếu các quyền thuộc kia cũng không thọ các chân ngôn triệu thỉnh thì cũng như trên mà triệu thỉnh các quyền thuộc. Chỉ dùng tâm chân ngôn để triệu thỉnh hoặc nói căn bản, hoặc có chỗ nói dùng chân ngôn Minh Vương Phi mà triệu thỉnh. Bộ Tâm Chân Ngôn này biến thông ba bộ.

Dùng chân ngôn triệu thỉnh trên liền giáng đến. Chữ Già Ế Ê, bí mật này khiến mau mãn nguyện. Khi đó thành tâm làm lễ, ba lần khải bạch (bạch rõ) : Xin Ngài Đại Từ Bi thỉnh y bốn nguyện giáng đến Đạo Tràng. Nếu tâm loạn tưởng thì niệm tụng thật nhiều, cho đến chân ngôn cũng đều ân trọng. Lấy hai tay bưng bát U Già đội trên đánh cúng dường là Thượng Tất Địa. Để ngay tâm là Trung Tất Địa. Để ngay rún là Hạ Tất Địa.

Trước quán Bản Tôn và họa tượng kia. Nếu tượng đứng thì người trì tụng cũng nên đứng thỉnh. Nếu dùng vải lụa trải phẳng để tượng ngồi, cũng nên ngồi thỉnh. Lại quán tượng kia thân hơi cúi đầu cũng hiệu nghiệm mà phụng thỉnh. Khi thỉnh quán Bản Tôn đứng nơi phía nào, thì người thỉnh hướng về phía đó mà triệu thỉnh, xong

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

mới hồi thân. Để bình Ứ Già trước Tôn tượng trở lại bí mật quán làm hết thấy Phiến Đẻ Ca mà triệu thỉnh tất cả phương hướng. Đối với hết thấy thời, được các hoa quả, xứng ý Bồ Tôn, đợi lúc phụng thỉnh xong, có thể hiến cúng. Khi thỉnh chấp tay tùy bốn phương chí tâm thành kính phụng thỉnh, hoặc lấy hai tay bung thỉnh, hoặc lấy bình Ứ Già mà triệu thỉnh nhiên hậu mới hiến các vật cúng dường.

Nếu muốn thành tựu việc Thượng Trung Hạ và Phiến Đẻ Ca v.v... đều phải gia trì chân ngôn và Mộ Nại Ra mà làm pháp triệu thỉnh thì thành tựu hết thấy các việc.

Hoặc có chướng nạn khởi, hoặc có loài ma quỷ hiện, hoặc người bệnh thêm khổ, lúc bấy giờ duyên sự cấp bách không thể cùng lúc bày biện Ứ Già, chỉ dụng tâm khải thỉnh Bồ Tôn, làm pháp tiêu trừ sai khiến như trên đã nói tùy việc lớn nhỏ. Tâm nghĩ muốn thành tựu thì dùng Ứ Già triệu thỉnh, hết thấy những việc cấp bách, nan giải, thành tâm phụng thỉnh, hoặc lại có người muốn quy ngưỡng chư Bộ Tôn, thì nên làm phép tắc triệu thỉnh, khiến người trì tụng mau được thành tựu.

Phẩm 18. – Pháp Thứ Lớp Cúng Dường (Còn gọi là Niệm Tụng Pháp)

Lại nữa phụng thỉnh Bồ Tôn xong, thứ lớp y các bộ, hoặc các sự nghiệp, quán xem lớn nhỏ y nơi pháp tắc mà cúng dường.

Đã nói phụng thỉnh, nói như thế này : Thiên lại Tôn Giả mẫn ngã đẳng cố, giáng lâm Đạo Tràng, phục thù ai mẫn, đương tựu thử tòa, tọa thọ vi hiến cúng. Lại khởi tâm chí thành liền đứng dậy làm lễ, bạch Bồ Tôn rằng : Đại bi lân mẫn xót thương, vì bốn nguyện giáng lâm đầy đủ, chẳng phải riêng con có thể thỉnh Bồ Tôn. Như thế ba thời đều nên y đây, y trước đã nói. Nên bày đồ cúng dường. Trước dâng hiến hương hoa, sau hiến hết thấy hoa quả và thiêu hương dâng hiến. Kế dâng cúng đồ ẩm thực cho đến đèn đuốc, y như vậy thứ lớp hiến cúng, dùng chân ngôn Phần Nộ vương.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Tất cả những vật thanh tịnh ở đây do lòng người hay vui thích đều dùng bốn sắc chân ngôn : đó là thần chú. Dâng hiến đồ hương xong, mỗi thứ đều sắp xếp gọi các tên y như trước đã nói. Hiến phụng Ứ Già như là hết thảy hương hoa, đồ ăn thức uống đều cũng định đúng như đây.

Đồ hương, thiêu hương, hoa và đồ ẩm thực không có thể hiến cúng, chỉ tác ấn và tụng bốn sắc chân ngôn. Dùng đây dâng hiến, tiêu biểu nói rằng : không thể cầu được, chỉ thọ nạp chân tâm, sau làm Ứ Già, vì chân tâm ly ngoài đây ra, khiến mau mãn nguyện.

Có 4 thứ cúng dường biến thông các bộ, tất cả dùng 1. chấp tay, 2. bưng Ứ Già, 3. dùng chân ngôn và Mộ Nại Ra, 4. chỉ vận tâm. Đây là thiện phẩm Trung tùy nơi nào ứng hợp mà làm. Hoặc cúng dường trong thời gian dài, tối hậu không nên quá vận tâm.

Như Đức Thế Tôn đã nói : Thực hành trong các pháp. Tâm vốn làm đầu. Nếu lấy tâm làm cái đích mà cúng dường thì viên mãn tất cả nguyện. Nếu muốn thành tựu tất cả các việc, phải nên phát khiến các chướng ngại. Nếu chưa phát khiến dứt trừ, sau sợ thương tổn. Sở dĩ trước tụng chân ngôn phần nộ là làm pháp khiến trừ, hoặc dùng đương bộ thành tựu các sự chân ngôn. Tụng khiến trừ này, trước sau nên tụng chân ngôn bốn bộ Tôn mà gia trì trong nước, vẩy rải khắp thỉnh Hộ Ma và làm hết thảy thủ ấn.

Phật Bộ Chân Ngôn rằng :

Úm Đát Tha Nghiệt Đố Na Bà Phạ Dã Sa Ha.

Liên Hoa Bộ Tôn Chân ngôn rằng :

Úm Đát Na Mò Na Bà Phạ Dã Sa Ha.

Kim Cang Bộ Chân Ngôn rằng :

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạn Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Úm Phạ Nhựt Rô Na Bà Phạ Dã Sa Ha.

Hoặc dùng Tâm Bộ Chân Ngôn.

Phật Bộ Tâm Chân Ngôn rằng :

Nhĩ Năng Nhĩ Ca.

Liên Hoa Bộ Tâm Chân Ngôn rằng :

A Lô Lực Ca.

Kim Cang Bộ Tâm Chân Ngôn rằng :

Phạ Nhựt Ra Đạc Lạc Ca.

Hoặc dùng chân ngôn này, hoặc dùng bộ tôn, biến sái hết thủy hoa. Lại dùng ấn và chân ngôn Kiết Lợi Chỉ La Phần Nộ. Miệng tụng chân ngôn, tay tả kiết ấn, ấn khắp hết thủy đồ hương thiêu hương, bông hoa và đồ ẩm thực mới bắt đầu được thanh tịnh dứt trừ uế trược, tự thân thanh tịnh. Dùng tay hữu lấy một bát nước hương thơm đầy, mắt nhìn vào nước hương thơm mà tụng tâm chân ngôn, tự mình rửa đánh, đầu, thân thanh tịnh dứt trừ uế trược. Lại dùng tất cả chân ngôn và chân ngôn phần nộ. Thanh tịnh tòa ngồi, thì dùng nước hương thơm đã gia trì chân ngôn mà vẩy sái. Lại tụng 7 biến vẩy sái khắp nơi đất, hay dứt trừ các uế trược mà được thanh tịnh.

Thần Chú Kiết Lợi Chỉ La rằng :

Úm Chỉ Lí Chỉ Lí Phạ Nhựt Ra Phạ Nhựt Lí Bộ Ra Mãn Đà Phạ Hồng Phần Tra.

Dùng chân ngôn trên đây hộ trì nơi đất xong, kiết hư không giới, sau nên dùng Tô Tất Địa chân ngôn. Tay cầm thiêu hương, miệng tụng chân ngôn, xông thơm giữa hư không ác uế trừ dứt, liền được thanh tịnh.

Tô Tất Địa Chân Ngôn rằng :

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

**Úm Tô Tất Địa Yết Lị Nhã Phạ Lí Đa Nan Mộ Ra Đa Duệ Nhã Phạ Lã
Nhã Phạ Lã Mãn Đà Mãn Đà Hạ Năng Hạ Năng Hồng Phấn Tra.**

Chân ngôn Thượng Kim Cang bộ Tất Địa này biến thông các việc kiết dụng hư không giới. Thứ đến nói Phật bộ kiết không hư chân ngôn rằng :

Nhã Phạ La Hồng.

Thần chú kiết không giới Phật bộ trên này chỉ thông đương bộ. Thứ nói Liên Hoa bộ kiết giới chân ngôn rằng :

**Úm Bát Đặc Nhị Ninh Bạt Già Phạ Để Mồ Hạ Dã Mồ Hạ Dã Nhã Nghiệt
Đát Mồ Hạ Ninh Sa Ha.**

Chân ngôn kiết không giới Liên Hoa bộ trên đây chỉ thông đương bộ. Nên dùng chân ngôn Bộ Tâm, lấy nước hương thơm tán sái các phương, lại dùng chân ngôn Minh Vương Căn Bản hoặc Tâm chân ngôn, hoặc chủ chân ngôn, hoặc Sứ Giả Tâm chân ngôn, tùy ý lấy một mà dùng kiết phương giới.

Lấy các Tâm chân ngôn này làm kiết giới, chỗ kiết giới nên thiết trí bức tường vách, thì Thiên Tiên đương bộ phải thường hộ vệ, không có thể làm chướng ngại. Các bộ, các sự có chướng ngại nên y pháp Ca Lô Quân Trà Lợi mà khiển trừ.

Có 5 pháp hộ vệ, thường ở Đạo Tràng trong thất cần phải làm đó là : 1. Kim Cang Tường, 2. Kim Cang Lương, 3. Kim Cang Quyết, 4. Phần Nộ Kiết Lợi Chi La, 5. Phần Nộ Cam Lô Quân Trà Lợi.

Kim Cang Tường Chân Ngôn rằng :

Úm Tát Ra Tát Ra Phạ Nhựt Ra Bát Ra Ca Lãm Hồng Phấn Tra.

Kim Cang Lương Chân Ngôn rằng :

Úm Vi Ta Phổ Ra Ra Khát Sa Phạ Nhựt Ra Bán Nhã Ra Hồng Phấn Tra.

Kim Cang Quyết Chân Ngôn rằng :

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

**Úm Chỉ Lí Chỉ Lí Phạ Nhựt Ra Phạ Nhựt Lị Bộ Ra Mãn Đà Mãn Đà
Hồng Phần Tra.**

Phần Nộ Kiết Lợi Chỉ La Chân Ngôn rằng :

Úm Chỉ Lí Chỉ Lí Cu Lộ Đà Hồng Phần Tra.

Phần Nộ Cam Lô Quân Tra Lợi Chân Ngôn rằng :

**Năng Mò Ra Đát Năng Đát Ra Dạ Dã Năng Mãng Thất Chiến Noa Phạ
Nhựt Ra Ki Nãnh Duệ Năng Mò Phạ Nhựt Ra Cu Lộ Đà Dã Năng Sắc Tra
Lao Đác Yết Tra Bà Dã Bội Ra Phạ Dã A Đồ Mẫu Tát La Bát Ra Thú Ki
Xả Hạ Ta Đa. Úm Ám Một Lật Đa Quân Noa Lí Khư Khư Khước É
Khước É Để Sắc Trá Để Sắc Tra Mãn Đà Mãn Đà Hạ Năng Hạ Năng
Nghiệt Ra Nhã Vi Ta Phô Tra Dã Vi Ta Phô Tra Dã Tát Ra Phạ Vĩ Cận
Năng Vĩ Năng Diệt Kiếm Mãn A Ngôn Nãnh Bát Để Nhị Vĩ Đán Đa Ca Ra
Dã Hồng Phần Tra Sa Ha.**

Hoặc nếu ở trong bốn pháp, có hết thấy chân ngôn Kim Cang Tường như thế,
đã rõ các việc trọng nên kiết giới kể đến trì tụng. Lúc trì tụng trước phải tụng chú Bộ
Mẫu :

Phật Bộ Mẫu Chân Ngôn rằng :

**Năng Mò Bạt Già Phạ Đế Ô Sát Ni Sa Dã. Úm Rô Rô Ta Phổ Rô Nhã Phạ
La Để Sắc Trá Tát Đà Lộ Dã Nĩnh Tát Ra Phạ Ra Tha Ta Đạt Nĩnh Sa
Ha.**

Liên Hoa Bộ Chân Ngôn rằng :

**Năng Mò Ra Đát Năng Đát Ra Dạ Dã Năng Mãn A Lị Dã Phạ Lộ Chỉ Đế
Thấp Phạ Ra Dã Bồ Địa Tát Đát Phạ Dã Mãn Ha Tát Đát Phạ Dã Mãng
Ha Ca Rô Ni Ca Na Ra Xá Năng Ta Mãng Lật Ra Xá Năng Tiện Thất Ra**

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạn Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

**Phạ Ta Mãng Ra Nễ Năng Dã Tả Mãng Hàm Tát Ra Phạ Tát Đát Phạ
Nan Tát Ra Phạ Vi Dã Địa Chỉ Chỉ Tha Ca Đát Nễ Dã Tha Úm Ca Trai Vi
Ca Trai Ca Tra Vi Ca Tra Ca Trống Ca Trai Bà Già Phạ Để Vi Nhã Duệ
Sa Ha.**

Kim Cang Bộ Mẫu Chân Ngôn rằng :

**Năng Mô Ra Đát Năng Đát Ra Dạ Dã Năng Mãng Thất Chiến Noa Phạ
Nhựt Ra Ki Nãnh Duệ Mãng Ha Dược Khất Sa Tế Năng Bát Đa Duệ Úm
Cu Lan Đạt Lị Mãn Đà Hồng Phần Tra.**

Trước tụng bộ Mẫu Chân ngôn này, có thể hộ vệ Bồ Tôn, lại khiến tội cấu tiêu diệt, có thể dứt trừ các chương nạn tương ứng cùng môn Tất Địa, chỉ tụng chân ngôn Mang Ma Kê cũng thông hai bộ. Từ ban đầu cho đến về sau trì tụng, được chư Thiên gia tăng hộ vệ. Nếu đối Bồ Pháp này mà nói như vậy lúc trì tụng trước niệm trú này nên tùy Bồ pháp mà niệm tụng.

Hoặc ở trong Bồ pháp có chân ngôn độc thắng trước nên trì tụng không sanh tâm phân biệt vậy. Như trên đã nói thứ lớp cúng dường cho đến dứt trừ uế trước, hộ tịnh, kiết giới, thấy các việc. Khi mới trì tụng và khi tác pháp, những pháp Phiến Đề Ca, những việc đáng làm thì nên làm. Nếu dùng bộ Tôn chủ chân ngôn, hoặc dùng bộ Tâm chân ngôn, hoặc dùng tất cả thần chú chân ngôn vương, hoặc lấy Tô Tất Địa pháp vương chân ngôn, hoặc dùng chân ngôn cho tất cả việc.

Năm chân ngôn này là chân ngôn thông khắp trong ba bộ đã có, tùy các việc mà làm. Đối với mỗi Bồ bộ nên chọn lấy một mà dùng : nghĩa là : hộ mình và rưới sái triệu thỉnh, tác tịnh, kiết các phương giới. Lấy pháp tướng mà đối trị, vì dùng chân ngôn không chân chánh làm tăng lực ấy, sẽ bị thần chú trị phạt, đã biết rõ rồi, còn nhiều các việc không tiện trình bày.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Trong ngũ bộ chân ngôn tùy ý chọn lấy một mà dùng khiến mau được Tất Địa. Bộ Tâm chân ngôn có thể hộ trì Bồ Tôn và bảo hộ thân mình. Lúc hộ thân nên tụng ba biến hoặc tụng 7 biến. Kết tóc trên đánh thành một búi tóc. Nếu là người xuất gia kết áo Cà Sa thành một góc hoặc gút chỉ hộ thân, hoặc trì trú trên đầu 7 biến và điểm 5 chỗ cũng thành hộ thân, nghĩa là : 1. Đánh đầu, 2. Hai vai, 3. Bắp tay, 4. Dưới cổ, 5. Ngay tim. Hoặc dùng ngưu huỳnh hoặc bạch giới tử, hoặc nước Ứ Già, tùy ý mà chọn một mà dùng hộ thân.

Nếu làm Pháp A Tỳ Giá Lô Ca nên dùng bộ Tôn chủ chân ngôn mà tự hộ thân. Nếu làm pháp Phiến Đề Ca nên dùng chân ngôn Kim Cang Phần Nộ mà hộ. Nếu làm pháp Bồ Sắc Trung Ca nên dùng bộ Tôn chủ chân ngôn và Kim Cang Phần Nộ gồm cả hai chân ngôn mà hộ thân.

Người trì tụng chủ chân ngôn mà hãi sợ thì nên dùng bộ Tôn chủ chân ngôn mà tự hộ thân. Nhưng khi làm các việc thường dùng hai chân ngôn mà tự hộ thân (bộ Tôn chủ và Phần Nộ chân ngôn). Lúc niệm tụng đã xong, phải nên phát khiên. Khi phát khiên dùng chủ chân ngôn kia mà hộ, hoặc bộ Tôn chủ chân ngôn hoặc dùng bộ Mẫu hoặc lấy bộ Tâm, tất cả đều cũng tự hộ thân, tùy ý mà làm.

Nếu những chỗ uế trược không thanh tịnh, đợi duyên sự đến, trước bắt ấn tụng chân ngôn Ô Sô Sáp Ma ấn năm chỗ tùy ý mà đi. Nhưng cần phải thường tụng chân ngôn đó không được giải đãi quên lãng. Lúc tắm rửa trước tụng Phục chướng chân ngôn hộ thân cho đến tắm rửa xong không được quên lãng. Phục chướng chân ngôn là Quân Trà Lợi vậy.

Lúc ăn dùng bộ Tôn chủ chân ngôn niệm trì hộ thân. Lúc nằm nghỉ dùng bộ Mẫu chân ngôn hộ thân. Nếu khi làm các phép tắc không được quên phép tắc hộ trì,

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

khiến cho ma hưng khởi. Muốn diệt trừ các ma quỷ, phải mau tụng trì đương bộ Minh Vương chân ngôn sẽ tự hộ thân, tất cả ma chướng không còn rình tìm.

Như trên đã nói kiết giới hộ thân và hết thấy các pháp sau đó nhiếp tâm an tường niệm tụng. Người niệm tụng chỗ ngồi phải lấy cỏ tranh xanh làm tòa. Tòa cao bốn lóng tay rộng một khuỷu tay, dài 16 lóng, tòa này làm như thế. Lúc ban đầu niệm tụng và khi trì tụng đều nên thọ dùng, hoặc dùng Ca Thế thảo hoặc dùng hết thấy thanh thảo. Hoặc tùy bộ pháp mà lấy nhủ thọ. Nếu dùng cây kia là thiết yếu vi diệu hơn hết. Làm tòa ngồi kích thước như trước đã nói mà thanh tịnh vót sửa, hoặc dùng các lá cây hoặc dùng cỏ chi. Như trên tùy Pháp xem việc mà chế, lấy cành lá làm tòa.

Trên tòa kia ngồi kiết già phụ tọa, làm pháp Phiến Đê Ca là Thượng thành tựu. Ngồi bán già phụ tọa làm pháp Bồ Sắc Trung Ca là Trung thành tựu. Duỗi 2 chân mà ngồi làm pháp A Tỳ Giá Lô Ca là Hạ thành tựu.

Cúng dường đã xong, nên khởi tâm thành kính khen ngợi trước Phật. Thứ đến khen ngợi Pháp và Tăng. Kế tán thán Quán Tự Tại và Minh Vương đại oai Kim Cang, cũng như thế mà khen ngợi :

| | |
|-----------------------------|------------------------|
| Đại bi cứu chúng sinh | Đường lành tất cả trí |
| Phước trí công đức hải | Ta nay đánh lễ Phật |
| Hay tịnh tham sân độc | Khéo trừ các ác thú |
| Một hướng lý chân như | Ta nay lễ Pháp kia |
| Được môn giải thoát ấy | Khéo trụ các học xứ |
| Thắng thượng đức phước điền | Ta nay lễ Tăng kia |
| Chư Phật đồng khen ngợi | Hay sinh các món phước |
| Hiệu là Quán Tự Tại | Ta nay cúi đầu lễ |
| Đại lực thân phần nô | Lành thay trì minh chủ |

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Hàng phục kẻ khó hàng

Ta nay cúi đầu lễ.

Như chí thành tán thán Phật và Bồ Tát, lại chấp tay khởi tâm ân trọng tán thán công đức chư Phật và hết thầy Bồ Tát. Lời văn tán thán nên dùng lời văn đã tán thán hết thầy Bồ Tát và chư Phật. Không nên tự mình làm. Tán thán xong khởi tâm chí thành, sám hối các tội lỗi.

Con nay quy mạng 10 phương thế giới chư Phật, Thế Tôn, La Hán, Thánh Tăng và chư Bồ Tát. Cúi xin hết thầy chúng biết cho con từ quá khứ cho đến ngày nay, phiền não che mắt chân tâm, đã trôi lăn trong sinh tử, cùng với hết thầy chúng sinh bị tham sân si ngăn che, tạo các ác nghiệp. Hoặc đối với Phật Pháp và Thánh Tăng, hoặc đối với La Hán Thánh Chúng Bồ Tát. Hoặc đối với cha mẹ, nơi chỗ Thế Tôn và hết thầy chúng sinh có phước cũng như không có phước. Đối với những chỗ như trên, tạo các ác nghiệp. Tự làm, bảo người khác làm, thấy người khác làm mà tùy hỷ. Nghiệp thân khẩu ý rộng chứa các tội lỗi. Đối trước chư Phật Bồ Tát chấp tay thành tâm đánh lễ, như thế mà lạy sám. Vì nghiệp bất thiện chỗ tạo các chúng tội, như pháp Phật đều đã biết hết thầy xin sám hối. Khởi tâm chí thành, dốc lòng thân tướng quy mạng Tam Bảo : Phật Pháp Tăng, con đường Niết Bàn chân chánh. Liền trừ khổ sinh tử của chúng sinh.

Khởi tâm trân trọng quy mạng Tam Bảo như thế, gọi là quy y. Đầu mặt đánh lễ, thứ đến khởi tâm chí thành, nguyện cầu cho con được quả cam lồ giải thoát tối thắng. Nên vui mừng hơn hờ phát tâm Bồ Đề mà cầu quả vị Tất Địa.

Thế giới chúng sinh pháp khổ vô lượng ta sẽ trừ dứt, lại độ cho tất cả xa lìa con đường ác nghiệp. Đối với các phiền não khiến được giải thoát. Nơi chúng sinh bị các món khổ bức hết thầy mà khởi đại bi phát tâm Bồ Đề, chúng sinh trong khổ não vì đó làm lễ quy y. Chúng sinh vô chủ thì ta sẽ làm chủ. Chúng sinh mất đường ta sẽ làm

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Thầy dẫn đường. Chúng sinh khủng hoảng sợ sệt ta sẽ làm hạnh vô úy. Chúng sinh nào khiến được an lạc. Chúng sinh bị các phiền não bức bách ta sẽ dứt trừ.

Ta nay làm hết thầy thiện nghiệp, phát tâm tối thắng sinh ra các công đức, hồi hướng bố thí cho tất cả chúng sinh, trở về con đường chân chánh. Chỗ tạo sáu món Ba La Mật và hết thầy các phước lành cũng đều hồi hướng cho chúng sinh, đồng về thắng quả. Từ trong quá khứ hiện tại và vị lai đều lược mà nói đó. Chỗ làm các phước lành tối thắng thầy đều hồi hướng bố thí cho tất cả chúng sinh, khiến mau thành Phật đạo.

Cho đến Bồ Đề không sinh giải đãi, mà khởi tâm Bồ Đề bi niệm các chúng sinh. Khởi đại từ tâm, chúng sinh khổ nạn kia, lúc nào mới trừ dứt ? Chỉ có tâm thanh tịnh, thường trì lục niệm. Nhớ nghĩ lục niệm Ba La Mật, niệm trì chuyên chú vào một cảnh mà không tán loạn. Không nên chấp ngã. Lại như quá khứ chư Phật phát nguyện nên như vậy mà phát nguyện, đã sinh ra các nghiệp thanh tịnh, hồi hướng bố thí cho tất cả chúng sinh thành tựu các công đức. Lại nguyện ta đã sinh ra các công đức, xin tất cả chúng sinh, được vô tận tài bảo, lại hay xả thí tăng ích trí tuệ, thành đại nhẫn nhục. Thường tu thiện phẩm, thường được túc mạng trí, thường ôm lòng đại bi, chớ các loại chúng sinh đã sinh ra, đầy đủ những việc trên.

Kê chấp tay đánh lễ bộ Tôn chủ, nhớ niệm Minh Vương, sau y các pháp tắc làm các sự nghiệp. Trước lấy tay hữu cầm râu chuỗi để giữa tay tả, chấp tay lại mà bung lên. Suy nghĩ Minh Vương vì dùng râu chuỗi mà tụng thần chú.

Kim Cang Bộ Chân Ngôn rằng :

**Năng Mò Ra Đát Năng Đát Ra Dạ Dã Năng Mãng Thất Chiến Noa
Phạ Nhựt Ra Kì Nĩnh Duệ Mãn Ha Dục Khát Sa Tế Năng Bát Đa
Duệ. Úm Chỉ Lí Chỉ Lí Lao Nại Lị Ni Sa Ha.**

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạn Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Phật Bộ Chân Ngôn rằng :

**Năng Bồ Ra Đát Năng Đát Ra Da Dã Úm Ú Na Bộ Đê Vi Nhã Duệ
Tất Đà Ra Thế Sa Ha.**

Liên Hoa Bộ Chân Ngôn rằng :

**Úm Am Một Lật Đam Già Dương Thất Lị Duệ Thất Lí Mang Lí
Ninh Sa Ha.**

Hai tay đầu ngón vô danh nắm lại. Tay bên hữu nắm xâu chuỗi thông dụng tất cả. Pháp A Tỳ Giá Lô Ca lấy ngón cái đứng thẳng bắm ấn hạt châu. Dùng hạt chuỗi Bồ Đề thì Phật bộ niệm tụng. Hạt chuỗi Liên Hoa thì dùng Quan Âm bộ. Hạt chuỗi Lô Na Ra Xoa thì dùng Kim Cang bộ. Ba bộ biến dùng đều như trước nói. Hết thấy xâu chuỗi ở đây là tối thắng hơn hết.

Tất cả niệm tụng phải nên chấp trì, hoặc dùng tay làm, hoặc hạt đa-la-thọ, hoặc lấy đất làm, hoặc ốc xà cừ làm thành ngọc châu, hoặc thủy tinh, hoặc chơn châu, hoặc lấy ngà voi làm châu, hoặc dùng ngọc châu đỏ, hoặc hết thấy các ma-ni, hoặc hạt ý-dĩ (bo bo) làm châu và tất cả hạt của cây cỏ. Điều tùy mỗi bộ quán xem loại sắc, nên giữ niệm trì.

Nếu làm pháp A Tỳ Giá Lô Ca nên lấy các loại xương mà làm số châu, khiến mau được thành tựu, vì hộ trì pháp thanh tịnh tăng ích và chứng nghiệm cho nên thay đổi mà tụng.

Phật Bộ Chân Ngôn rằng :

**Úm Năng Mò Bạt Già Phạ Đê Tất Đệ Ta Đại Dã Tất Đà Ra Thế Sa
Ha.**

Liên Hoa Bộ Tăng Nghiệm Chân Ngôn rằng :

Úm Phạ Tô Mãng Đê Thất Lị Duệ Sa Ha.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Kim Cang Bộ Tăng Nghiệm Chân Ngôn rằng :

Úm Phạ Nhựt Lan Nhĩ Đam Nhã Duệ Sa Ha.

Dùng chuỗi ấn ở trước mà niệm tụng. Lúc niệm tụng xâu chuỗi để ngay tim, không được cao thấp. Khi cầm chuỗi hơi cúi đầu thành kính chí tâm mà lễ Tam Bảo. thứ lễ tám vị Đại Bồ Tát và quyên thuộc Minh Vương. Sau nên khởi trì tụng chân ngôn, tưởng chủ chân ngôn như đối trước mặt. Như thế chí thành không nên tán loạn để duyên cảnh khác.

Các chân ngôn ban đầu có chữ Úm, và Năng Ma Tác Ca Lam ... hết thấy chữ. Nên tĩnh tâm trong đó mà niệm tụng. Khi tụng Phiến Đê Ca, Bồ Sắc Trung Ca, đều phải thông thả trì tụng hoặc lần niệm tụng.

Hoặc sau chân ngôn có chữ Hồng và chữ Phát Tra. Phải biết nên niệm tụng thánh tiếng rõ ràng.

Lúc làm A Tỳ Giá Lô Ca và hết thấy Phần Nộ, nhìn xem thần chú có số chữ nhiều hay ít. Có 15 chữ nên tụng 15 lạc xoa biến, thành 33 chữ thì tụng 3 lạc xoa. Quá số này thì tụng 10.000 biến như trên. Khi ban đầu tụng mãn số, xem trong các bộ loại hoặc Thượng Trung Hạ, ba món, hoặc xem Thánh Giả nói, vì Thiên nói hay vì Địa Cư Thiên nói. Quán xem tinh tế các bộ, tụng trì cho đến thành tựu như lúc ban đầu. Nếu không như trước tụng mà biến niệm trì. Chỗ cầu hạ pháp ngõ hầu không được lâu dài, hướng nữa sự mong cầu thành tựu Thượng Trung Tất Địa trên. Lấy nghĩa này là tầm tối thắng mà niệm tụng như trước.

Các chân ngôn lúc ban đầu tụng trì như trước đã nói, tụng trì số biến phân làm 10 phần. Sau niệm tụng đã mãn. Tức đủ nhân duyên mà thờ thỉnh chủ chân ngôn Tất Địa. Ban đầu không hiện tướng mạo, như vậy lại từ đầu, tụng lần thứ hai, lần thứ ba đến thờ thỉnh. Nếu có hiện tướng mạo, phải y pháp mà niệm tụng chân ngôn. Nếu

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

không có cảnh giới hiện ra thì xả bỏ không nên niệm tụng. Pháp tắc thờ thỉnh cũng đồng pháp triệu thỉnh.

Lúc thờ thỉnh ở trong mộng thấy chủ chân ngôn quay mặt mà đi, hoặc không cùng nói chuyện, thì phải nên khởi thủ niệm tụng. Như vậy ba lần. Nếu ở trong mộng thấy chủ chân ngôn cùng nói chuyện phải biết chẳng bao lâu người này sẽ thành tựu. Nếu không thấy cảnh giới thì không nên niệm tụng. Nếu cưỡng niệm tụng, người ấy sẽ bị họa. Lúc ban đầu trì tụng ở chỗ mật thất thanh tịnh, khởi đầu tụng trì. Từ ngày đầu tụng trì cho đến thật mỗi một, số biến nhiều ít, y như đã định không được thêm bớt.

Trước nơi ba thời niệm tụng ấy. Trọn ngày, nửa ngày cho đến cuối ngày, hai thời này nên phải trì tụng, thời giữa tăng thêm phần tắm rửa và tạo những nghiệp lành. Ban đêm cũng có ba thời đồng như ở trên. Nửa đêm những việc ngủ nghỉ v.v.... trong giữa đêm trì tụng, hiển cúng làm pháp A Tỳ Giá Lô Ca, An Đát Đà Năng pháp và khởi thân pháp. Đối với phần đêm này nói là tối thắng hơn hết. Nếu ban ngày niệm tụng thì ban đêm Hộ Ma. Nếu giữa đêm trì tụng và ban ngày làm Hộ Ma, thật đầy đủ các món thuốc thang. Trước niệm tụng làm Hộ Ma, khi niệm tụng xong sau cũng làm Hộ Ma, nếu hay làm như vậy là tối thắng.

Như trước đã nói đoàn thực nên làm Hộ Ma. Chẳng hỏi trước sau, chỉ y pháp này niệm tụng Hộ Ma. Hoặc ở trong pháp chỉ làm Hộ Ma mà được thành tựu. Phải biết cũng cần niệm tụng chân ngôn nếu làm như thế thì các Minh Vương hoan hỷ, các pháp linh nghiệm dễ thành.

Người trì tụng không sinh tâm giận dữ, không mong cầu dục lạc, không nên tự mình cho là thấp hèn, không cần lao nhọc, cần khổ, không sinh tâm sợ hãi, không quá khẩn cầu, không sinh lòng khinh mạn. Lúc niệm tụng không nói lời gì khác, thân tuy

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đồi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

mỗi một nhưng chẳng buông lung, giữ gìn các hơi hồi thối, bàn bạc chuyện thế gian, đều không nên nhớ nghĩ.

Hành giả chẳng rời Bốn Tôn. Dầu thấy những tướng kỳ lạ không nên ngờ hãi. Khi niệm tụng cũng không phân biệt các món tướng. Lúc trì tụng nên tụng bộ chủ chân ngôn, hoặc tụng bộ Mẫu chân ngôn. Tụng chân ngôn này sẽ được bảo vệ hộ trì không bị chướng ngại. Y nơi bốn pháp niệm tụng xong, hoặc quá bốn số cũng không sợ hãi. Nên khởi tâm chí thành làm lễ thờ thỉnh Ngài rằng : “ Con y bốn pháp niệm tụng số biến đã mãn. Cúi mong đức Tôn Giả lãnh nhận mà chứng minh cho con. Ở trong mộng được Ngài truyền thọ và dạy bảo “

Khi chánh niệm tụng bỗng nhiên nhảy mũi và ngáp thành hơi, từ trên hoặc dưới, hoặc quên chữ chân ngôn v.v... liền đứng dậy lấy nước, dùng pháp sái tịnh, tay buông số châu lại tiếp đi một vòng nếu có những bịnh đến. Sái tịnh đã xong trở lại từ đầu niệm.

Như trên đã nói các chương đạo ấy mỗi mỗi từ ban đầu mà niệm bả số châu. Lúc sắp hết, thân lễ một lạy, cuối cùng trở lại từ đầu lễ một lạy nữa. Ở trước dung tượng, hoặc ở trước tượng hoặc ở trước tháp, hoặc ở chỗ ngồi, tùy chỗ mà niệm tụng. Niệm chuỗi một vòng, quán Tôn nhan mà lạy 1 lạy, như trước nói niệm tụng xong, an tâm ở chỗ thanh tịnh, hoặc tưởng chân ngôn và Tôn chủ kia. Ba thời niệm tụng lúc đầu hôm cho đến về sau, thành tâm tác ý, số biến nhiều ít đều cùng một loại, không thêm không bớt.

Ba thời tắm rửa, thoa đất, dâng hoa, và loại bỏ các hoa héo cúng dường hết thay việc. Ba thời đều phải ba y. Lại nữa y trong ba thời giặt thay, thân thể sạch sẽ, lấy mùi hương cỏ xông và sái tịnh. Trong mỗi mỗi thời, tùy thuận làm một pháp. Ngoài ra riêng để y ngủ và y để tắm. Ở hai thời này phải thay đổi nội y. Mỗi ngày

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

một lần giặt sạch sẽ. Nếu y đó khó giặt thì cho phép dùng nước hương thơm huân sái. Cúng Bốn Tôn bình bát ba thời phải rửa sạch. Vứt bỏ những hoa héo liền thay vào đó những loại mới.

Ba thời thường đọc Đại Thừa, Bát Nhã và hết thấy kinh. Kế tạo nhiều đồ thoa lên Mạn Trà La. Trước tụng Thừa Sự chân ngôn đã xong, thỉnh thờ chưa được, ở trong không được bỏ qua. Từ một thời hai thời cho đến một lần phải nên niệm tụng không được gián đoạn. Nếu bị ma chướng nhập, nghiệp bịnh đến thân, tâm không tinh thành, chỉ thường phóng dật, thân tâm mỗi mệt, trái thời tiết, không y pháp tắc, hoặc lúc không tâm làm như thế niệm tụng và Hộ Ma, chẳng nên niệm số, chỉ nên nhiếp tâm mà tu hành. Phải y niệm trì đầy đủ tất cả mới nên ký số.

Lúc Hộ Ma, lúc niệm tụng và triệu thỉnh. Ở trong ba việc này, số biến thân chú đã có đều không thành tựu. Mỗi mỗi phải đợi y pháp mãn số. Dầu muốn mãn số, cũng chưa được đủ, mà cho chướng khởi thì phải thay đổi từ số đầu; Nếu y pháp làm Mạn Trà La, hoặc ở ngày nguyệt thực. Ở hai thời này niệm tụng đủ số kia thì phước lực tăng cao, chẳng bao lâu sẽ thành tựu không có nghi ngờ vậy. Hoặc ở tám thập đại linh thời quá khứ Chư Phật hành Bồ Tát hạnh thì tối thắng hơn hết. Hoặc ở ngày 15 tháng giêng cũng lại tối thắng. Hoặc ở chỗ chủ sư, thọ được chân ngôn, trước Kinh thừa sự, liền niệm tụng, chẳng bao lâu khiến mau thành tựu. Hoặc ở trong mộng thấy chủ chân ngôn dùng ngón tay truyền thọ. Y pháp tắc kia cũng khiến mau thành tựu.

Người niệm tụng kia cúng dường chỗ Tăng Già, tôn thắng hoặc đương thời phạm liên gia công tinh thành, kỳ số chưa mãn, đặc biệt chỗ tôn thắng này vì chủ chân ngôn vui vẻ mà ban cho thành tựu. Phải biết pháp Tất Địa này không bao lâu sẽ bị hoại. Vì nghĩa đó nên trước phải thừa sự cho xong thì người được mới gọi là kiên cố.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Trước lúc thừa sự nên rộng cúng dường. Khi nhật nguyệt thực ngày 8, ngày 14, ngày 15, gia thêm đồ hiến cúng chư Thần, Tiên chúng. Như các bộ nói, những ngày ở trước, hết thầy giữ giới, tăng làm các việc thiện, trai giới v.v... lại thêm dâng cúng Bồn chủ chân ngôn. Ở trong ngày ấy dùng bình chứa đầy nước hương thơm, lấy cành hoa rưới sái. Hoặc lấy đồ Ứ Già, hoặc dùng cam lồ Quân Trà Lợi chân ngôn, tụng chân ngôn đó tự mình có thể làm lễ hoán đảo, có thể trừ các ma chướng.

Hoặc ở trong ngày ấy dâng hiến các đồ ăn thức uống, thoa Mạn Trà La, làm Hộ Ma và cúng dường hết thầy đèn đuốc, chỉ gia thêm những phần đó hoặc trong pháp nói trì tụng tự nhiên nghiệm thấy trước bức dung tượng chỗ tháp Xá Lợi v.v... tự nhiên rung động hoặc ánh sáng chiếu ra, phải biết chẳng bao lâu khiến được thành tựu.

Lúc được thành tựu có tướng mạo gì ?

Nghĩa là thân hay khinh an lợi lạc, bịnh khổ trừ dứt, tăng ích, thắng huệ, tâm không sợ hãi, thân có ánh quang hiện, đồng mãnh tăng ích, ban đêm thường mộng thấy những việc thật thanh tịnh, tâm hằng an thái trong lúc niệm tụng và làm các sự nghiệp không sinh mỗi mệt. Nơi thân xuất ra mùi thơm kỳ diệu, hoặc đồng mãnh làm những việc bố thí, tâm kính phục tôn đức, đối với chủ chân ngôn thân sinh kính ngưỡng. Lúc thành tựu hiện những việc như trên. Phải biết đó là thành tựu tướng mạo.

Trước rõ việc rồi, y theo phép tắc mà cúng dường Bồn Tôn, nên tăng thêm đồ hiến cúng và Hộ Ma. Trước y pháp thừa sự số biến đã xong, kế nên cần phải làm pháp niệm tụng Tất Địa.

Lại nữa trước cầu nguyện ở trong mộng có những cảnh giới hi hữu. Lúc làm pháp thừa sự chỗ đã niệm tụng nên niệm tụng Tất Địa. Không nên dời chỗ vì có nạn sự, khi muốn di chuyển đến chỗ khác thì trước hết cũng phải làm phép tắc thừa sự,

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

nhiên hậu mới niệm tụng Tất Địa. Nếu không y trước niệm tụng nên làm trị phạt. Khiến lấy bộ tôn chủ, chân ngôn tụng 1.000 biến. Trong Kinh dạy niệm trì bốn chân ngôn phải 10 vạn biến.

Nếu lìa ở đây, trở lại như trước nói, khi chánh niệm tụng, trước làm thừa sự, bỗng nhiên lầm lẫn tụng sai lộn các chân ngôn khác, đã biết lầm lỗi thành tâm sám hối. Do buông lung nên tâm trí lầm lẫn. Nguyên cầu Bốn Tôn xá tội cho con. Thần liền đánh lễ trở lại từ đầu mà niệm tụng.

Thoạt nhiên tâm buông lung ở chỗ uế trước, nên tụng Bốn chân ngôn tự mình liền biết mà làm trị phạt. Cho đến chỗ trì tụng bộ Tôn Vương chân ngôn 7 biến, cứ mỗi nửa tháng một ngày không ăn, mặc áo ngũ tịnh tụng Ngũ Tịnh chân ngôn, trải qua tụng 800 biến nhiên hậu mới mặc vào. Mặc áo ngũ tịnh này, trong nửa tháng ăn những đồ uế ác khiến được thanh tịnh, chân ngôn tăng lực.

Phật Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn rằng :

**Năng Mò Bạc Già Phạ Để Ô Sắc Ni Sa Dạ Vi Thú Đệ Vi Ra Thệ Thi
Phệ Phiến Để Yết Lị Sa Ha.**

Liên Hoa Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn rằng :

Úm Dã Thâu Thệ Sa Ha.

Kim Cang Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn rằng :

**Năng Mò Ra Đát Năng Đát Ra Dạ Dã Năng Mãn Thất Chiến Noa
Phạ Nhựt Ra Li Ninh Duệ Măng Ha Dược Khất Sa Tế Năng Bát Đa
Duệ. Úm Thi Khí Thi Khí Ninh Ra Măng Lệ Bát Ra Bệ Bát Ra Bà
Ta Phạ Lệ Để Thệ Để Nhã Phạ Để Bát Ra Phạ Để Sa Ha.**

Lấy ngư huỳnh, sữa tươi, bơ, phân, nước tiểu. Mỗi một thần chú tụng 800 biến, thiết trí ở một chỗ. Lại dùng Ba La Xả để đầy trong đó tụng 800 biến, hoặc lá

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

nhũ thọ, hoặc bình ú già dùng cỏ tranh mà khuấy. Tụng chân ngôn 100 biến, sau mặt quay về hướng Đông, ngồi chồm hỏm, như vậy ba lần. Trải qua ba lần như thế, giống như hòa thuốc với nước. Đương lúc uống không nên nghĩ nói. Lúc niệm tụng, thấy tượng có tiếng nói trước nên luyện tụng bôt tôn chủ chân ngôn và kiết ấn. Nếu có ma quỷ, tự nhiên thôi lui. Hoặc có tiếng nói cùng với bốn pháp không khác, phải biết đó là ma quỷ làm. Hoặc có tiếng nói ra khuyên làm việc ác, cũng biết là ma quỷ. Nếu thấy ác mộng liền như trước y Kinh tụng bộ Mẫu chân ngôn 100 biến. Nếu trước không tụng bộ Mẫu chân ngôn thì không nên niệm tụng vậy. Lúc niệm tụng số biến ít, chưa đủ không nên dừng lại. Nếu tăng thêm mà không đủ như trước đã nói, thì niệm tụng đều thứ lớp y pháp vậy. Nếu khác pháp này, muốn cầu Tất Địa không có thể được.

Phẩm 19. – Quang Hiển Pháp

Lại nữa, nay nói tăng ích oai thần khiến sinh hoan hỷ, chỗ trì chân ngôn khiến mau thành tựu. Trước đầy đủ hương thơm, tắm rửa thân đầu, ở ngày đại tiết (rằm, 30), tăng thêm các món cúng dường. Lại lấy 100 cái Tô Ma Na Hoa, mỗi mỗi y Kinh biệt tụng chân ngôn 21 biến hoặc 7 biến hoặc có lúc 3 biến.

Trước quán số chữ chân ngôn nhiều ít mà niệm tụng, phụng hiến Bốn Tôn, kế hiến hương và thiêu hương, và xông hương đặc biệt. Lại như trước trần thiết nói dâng hiến đồ ăn thức uống là : gia thêm đường cát, sữa và làm Hộ Ma. Chỉ dùng cây đề đốt, số lượng cây không quá lượng ấn định, thiêu 800 cái, thứ dùng sữa chín hòa với mật ong Hộ Ma 108 lần. Kế dùng bơ sữa hòa với lúa com 108 lần mà Hộ Ma.

Trải qua 21 ngày hoặc 7 ngày, hoặc 3 buổi sáng, xong 3 lần nên lấy sữa, cháo hòa với sữa bò 108 lần mà Hộ Ma. Sau khi làm xong phần này lấy bát Ú Già tụng chân ngôn 108 lần, cúi đầu bỏ vào 1 ít nước mà làm Hộ Ma, làm hết thầy pháp này

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đồi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

tăng thanh nhân ngôn. Nếu làm chân ngôn khác, cắt đoạn oai thần mà được tăng ích, hoặc chân ngôn bị tổn hoại mà được tăng ích, hoặc bị la-tiệt không thực hành chân ngôn, hoặc bị trói buộc, hoặc chân ngôn khác thay đổi phần tạp nhập, hoặc chữ chân ngôn khiếm khuyết, hoặc thêm chữ chân ngôn. Hết thấy như trên hoan nạn tận trừ khử mà được tăng oai lực Trong các pháp Hộ Ma (²), chân ngôn hoan hỷ, được tăng oai lực.

Lại lấy các hương hòa làm hương viên dẻo, nắn tượng Bồn Tôn dâng cúng Đát Lã Đề Hoa, thiêu thọ giao hương hoặc kiên mộc hương. Một ngày ba thời tụng chân ngôn 108 biến, chân ngôn hoan hỷ mà được tăng oai lực.

Làm tượng Bồn Tôn này, thiết trí ở trên lá hà-diệp, hoặc lá chuối hoặc lá nhủ thọ, hay các cỏ lá, chẳng thiết ngày đêm cũng đều hiến cúng. Khi rõ pháp sự pháp phát khiến, thiết trí tổng đưa sông lớn. Thứ lớp như trên y pháp tắc này mà làm vậy. Bồn Tôn hoan hỷ khiến cho Tất Địa.

Phẩm 20. – Pháp Hoán Đảnh Bồn Tôn

Lại nữa như trước đã rõ thừa sự. Nếu muốn chủ chân ngôn tăng gia oai đức, nên làm hoán đảnh.

Lấy bình vàng hoặc bạc hoặc hết thấy đồng hoặc bình đất để đầy nước hương thơm, thiết trí năm món hoa quả quý, lá thơm. Lại thiết trí ngũ cốc, các món đồ hương hoặc bột kiên hương. Lấy tơ lụa mới cột nơi cổ bình, cắm các cành Đa-la-thọ, hoặc cành nhủ-thọ. Dùng bộ Tôn chủ chân ngôn hoặc dùng bộ Mẫu chân ngôn, trì tụng 108 biến, nhiên hậu mới dùng chủ chân ngôn làm hoán đảnh.

² Đã nói được thảo, tùy ý trộn một. Trải qua một ngày một đêm mà làm Hộ Ma.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Nên dùng hết thảy vàng và trầm đàn mà làm hình tượng, để trên tòa hoán đánh. Hoán đánh đã xong, phải hiến cúng hết thảy màu sắc hương hoa, hoặc các anh lạc, phải đầy đủ các món cúng dường đó. Cúng dường xong lại làm Hộ Ma. Tinh chuyên gia trì niệm tụng như thế mà làm, hay khiến Bốn Tôn tăng gia oai lực, mau được Tất Địa.

Trước lúc thừa sự niệm tụng và hoán Bốn Tôn, lấy bát Ú Già tượng Bốn Tôn trên cao mà hoán đánh. Hoặc lúc tự mình tắm rửa xong, lại nên tượng niệm Bốn Tôn chủ chân ngôn từ 3 lần cho đến 7 lần mà hoán đánh, trước khi thừa sự chẳng nên bỏ mất. Hoặc lại dùng sữa tươi, hoặc lại dùng bơ hoặc lúc dùng mật ong đầy bình. Như pháp thiết trí 7 món trên bảo, hết thảy vật hoán đánh Bốn Tôn. Chỗ thờ tự và cầu nguyện khiến được thành tựu viên mãn.

Phẩm 21. - Kỳ Nghiệm Tượng

Lại nữa rộng nói phép tắc thờ thỉnh. Đối với ngày mùng 8, 14, 15 tháng hắc bạch nguyệt, nhứt nguyệt thực, hết thảy ngày, trải qua một ngày không ăn, hoặc 3 ngày, hoặc 7 ngày, tắm rửa sạch sẽ, mặc y mới thanh tịnh rồi buổi sớm này mà thờ thỉnh. Nên dùng tháng bạch nguyệt tụng chân ngôn Phiến Đê Ca mà thờ thỉnh. Lại ở buổi chiều tối lấy các nước nóng và dùng chân ngôn tắm rửa sạch sẽ trừ các cấu uế, vẩy sái thấm đến 5 chỗ, như pháp cúng dường bốn chủ chân ngôn.

Lại dâng hiến Ú Già, gia trì tụng niệm chân ngôn 108 biến. Lại dùng hoa xà đề chưa nở, vẩy sái chiên đàn hương, thứ lớp phụng cúng dâng hiến.

Lại rộng hiến cúng đồ ăn gọi là Ô Na Lê, trong thức ăn gia thêm sữa chín. Lấy hoa Man Lã Đê làm tràng hoa cúng dường, trước lấy sữa bò mà Hộ Ma 108 lần, thứ đến Ta Chiết La Ta 108 lần và làm Hộ Ma. Khiến đồng nữ xe sợi chỉ trắng hoặc lấy chỉ vải gút 7 gút : một gút tụng 1 biến thần chú đến hết 7 gút. Lại 7 lần tụng chân

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

ngôn cột trên khuỷu tay tả, hai bên sườn tùy ý nằm mà suy nghĩ chủ chân ngôn, tấn chỉ rồi chỗ dừng lại tùy ý mà trụ.

An trí tòa ngôi bằng cỏ, tán rải hoa khắp trên, tưởng niệm hình Bốn Tôn, ở trong mộng tự thấy bộ chủ, hoặc chủ chân ngôn, hoặc thấy Minh Vương, phải biết tướng này là tướng thành tựu đó.

Hoặc thấy Tam Bảo, chư Bồ Tát và hết thấy tứ chúng, toàn thấy người cúng dường tướng Tất Địa, hoặc tự thấy thân tụng trì thần chú làm hết thấy việc. Hoặc tự thân mặc y trắng thanh tịnh, lại thấy người khác đến cúng dường, phải biết tối thắng Tất Địa đã gần.

Hoặc thấy lên núi cao, hoặc thấy cưỡi voi, hoặc qua sông biển lớn, hoặc leo lên cây nhiều hoa trái, hoặc cưỡi sư tử, hoặc trâu nai ngựa, hết thấy thú vật, hoặc cưỡi ngỗng trời hoặc con công v.v... hoặc cưỡi tất cả loài phi cầm bay đi. Hoặc thấy người con gái đẹp đeo chuỗi anh lạc tay cầm bình hoa, hoặc hương hoa, hoặc lọng tàng đi nhiễu xung quanh người tu hành. Hoặc ở trong mộng thấy được voi ngựa, xe thừa, chở các đồ trân bảo v.v... Thấy những tướng như trên, đó là tướng Tất Địa. Hoặc ở trong mộng được hoa quả tươi, bơ, sữa chín, bông lúa nếp, hết thấy vật, chỗ thuốc thành tựu, đó là tướng Tất Địa.

Trước lúc thừa sự, mộng thấy thuốc thành tựu và được số ngọc châu là đặc tướng vậy. Tức phải biết liền làm pháp trì tụng. Hoặc thấy tự thân có mùi thơm ngào ngạt, hoặc thấy tắm rửa sạch sẽ, hoặc thấy thân mình đeo chuỗi anh lạc. Đã thấy tướng rồi liền làm pháp trì tụng sẽ mau được Tất Địa.

Tác pháp trì tụng, lấy 100 cái Xà Để Hoa, dùng bộ Mẫu chân ngôn kiêm Bốn chân ngôn, hòa tụng 108 biến và cúng dường. Lại lấy bạch đàn hương tụng 100 lần, như thế thờ thỉnh, đương lúc tùy ý nằm tự mình sẽ thấy tướng chủ chân ngôn.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Lại lấy thuốc Ô Thí Ra, đâm, hòa nắn hình chủ chân ngôn, lấy đất Ô Lý Nhị Ca trước hang kiến hòa làm đồ đựng đầy sữa bò, trong đó an trí hình tượng, hoặc dùng bơ sữa mật ong, hòa trộn vào hình tượng, tất cả đều để trong đồ đựng. Tụng 108 biến, ba thời cúng dường. Cúng dường như thế, Bốn Tôn hoan hỷ mau được tướng hiện.

Lại ở ngày mùng 8, 14, 15 tháng hắc bạch nguyệt và nhật nguyệt thực, trọn ngày trì giữ không ăn, như pháp đã chế ra mà làm cúng dường. Lấy thất giao hương, và ngũ kiên hương, mỗi mỗi hương, hết thầy tụng 1 lần chân ngôn thì làm Hộ Ma 1 lần. Số mãn 1200 lần rồi, chỗ kỳ nguyện mau được thấy tướng hiện. Như trên rộng nói pháp tắc kỳ thỉnh, nếu y pháp mà làm khiến mau được thành tựu, thấy tướng mạo hiện, chẳng có nghi vậy.

Phẩm 22. – Pháp Thọ Chân Ngôn

Lại nữa rộng nói pháp thọ chân ngôn, hai gối quỳ dưới đất trước ở chỗ Tôn Giả A Xà Lê rộng làm bố thí. Tay bung điệu hoa phát tâm ân trọng ở chỗ A Xà Lê, ba lần nhiễu quanh mà thọ chân ngôn.

Nhiều chân ngôn không được thọ tụng. Nên lấy lá, dùng ngư huỳnh chép viết thọ chân ngôn tùy ý giữ tụng. Trước vào Mạn Trà La rồi, sau ở các thời thọ chân ngôn. Ngày lành, lúc ở hết thầy chỗ Tôn Giả A Xà Lê rộng phụng cúng bố thí xong, như trước thọ đó. Thần chú mau thành như thế là chánh thọ. Dầu không làm những pháp thừa sự trước mà liền trì tụng cũng được thành tựu.

Lại lấy bình mới không có sức mẽ, thiết trí các hoa lá thất bảo ngũ cốc. Mỗi mỗi như pháp, duy chỉ có nước không dùng, thành tâm chí kính rộng làm cúng dường A Xà Lê.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Trước chép viết trên lá giấy, các tên chủ chân ngôn, thiết trí trong bình trang nghiêm cúng dường như pháp hoán đánh, lúc làm pháp này trải qua 1 ngày hoặc ba ngày, không ăn giữ giới, ở giữa ngày đêm làm pháp này, lấy ngưu huỳnh sao chép các danh hiệu chân ngôn, an trí trong bình, hiến cúng đồ hương, hoa hương, đèn đuốc và thức ăn, cùng làm Hộ Ma, lấy bốn chân ngôn tụng 108 lần, rộng chuyên cần cầu nguyện. Thánh chúng hộ trì lắng nghe, như thế trải qua mãn 3 ngày, khiến đệ tử thò tay trong bình lấy một lá có chép danh hiệu chân ngôn. Trước phải tắm rửa thân thể xông hương. Lấy tay làm vòng cỏ tinh khiết, dùng chân ngôn tụng 108 biến trì vào bình, toàn lấy hương xông, cúi đầu tâm thành tác lễ, khiến lấy 1 lá, lấy xong lại lễ, người thọ như thế mau được Tất Địa.

Nếu thay đổi, riêng tụng các chân ngôn thì chỗ thọ chân ngôn làm thối thất Tất Địa. Nếu chỗ đệ tử tâm sinh hoan hỷ truyền thọ cùng tự trì chân ngôn Tất Địa nên y nghi quỹ, như pháp mà thọ đó. Do trước trì tụng, cho nên đệ tử chẳng bao lâu sẽ được Tất Địa.

Trước ở chỗ chủ chân ngôn khai thỉnh trần thiết, trao chân ngôn này cho đệ tử, nguyện thêm gia bị khiến cho được Tất Địa. Tuy bung hương hoa tụng 100 lần hoặc 1000 lần liền gọi đệ tử lựa chọn mà truyền thọ cho. Lại nữa nói rằng : “ Ta ở lúc này, trở về bốn minh chủ truyền thọ cho đệ tử, chỉ nguyện chiếu biết mà làm Tất Địa.”

Đệ tử liền thưa : “ Con ở lúc này đã được Minh chủ truyền thọ. Từ ngày nay phát lời thệ nguyện cho đến Bồ Đề chẳng bỏ mất vậy.”

Như trên đã nói chú sư truyền pháp cho đệ tử thọ Chân Ngôn sẽ mau được thành tựu. Rồi bỏ pháp đã thọ này người đó chẳng được Tất Địa. Như thọ được chân ngôn Tất Địa này, ở trong pháp quyết định thành tựu không có nghi ngờ. Trước chẳng

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

thừa sự mà đã có Tất Địa thì chân ngôn người đã được, hết thấy thuốc thọ pháp Tất Địa cũng lại như thế.

Hoặc lại có người trước đã thừa sự mau hiệp niệm trì, y nơi pháp tắc quay về với người truyền thọ, chỗ người thọ trước chẳng thừa sự chỉ làm niệm tụng cũng được thành tựu.

Người thọ chân ngôn vì Tất Địa, cho nên trước ở chỗ Chú sư, rộng cúng bố thí hoa quả, thuốc tốt gọi là : y thượng phục. Kim ngân, ma ni các loại bảo vật, những món lúa quý ngũ cốc, bình tốt, sữa tốt. Kẻ nam nữ, đồng tử làm nô bộc, các thứ ngọa cụ kỳ diệu đẹp đẽ, mền nệm màn trướng để nghiêm thân đầy đủ, thành tựu những thuốc, voi ngựa, trâu khoẻ và hết thấy các loại xe cộ cho đến tự thân cũng sẽ phụng dâng bố thí làm tội tứ để sai khiến.

Trải qua thời gian lâu, thừa sự như thế chẳng biết lao nhọc, chấp tay liền thành trên trọng phụng dâng bố thí, hành thí như vậy khiến mau được Tất Địa, rộng nói như trên các loại vật, trước trên phụng thí A Xà Lê, nhiên hậu mới thọ ở thân chú những câu vi diệu.

Phẩm 23. – Pháp Mãn Túc Chân Ngôn

Lại nữa người trì tụng, ở trong mộng thấy chủ chân ngôn các chi phần. Nên biết chữ chân ngôn thêm những chi phần, giảm thiểu phải biết đó là thiếu chữ. Xem tướng đó rồi làm pháp cho đầy đủ hoặc thấy chân ngôn cùng thọ trì với người khác, hoặc thêm hoặc bớt số chữ không đồng, tâm liền sinh nghi ngờ thì nên làm mãn túc là pháp đầy đủ.

Trước lấy giấy lá, dùng ngưu huỳnh chép thêm chỗ thiếu chân ngôn như pháp cúng dường thần chú Minh Vương và bảo vệ hộ trì. Thiết trí chủ chân ngôn an tọa, lại

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

lấy nhũ thọ, y bốn pháp, chỉ riêng dùng bơ, nguyện cầu Minh Vương gia trì hỗ trợ và nên làm Hộ Ma.

Lấy cỏ làm bỏ đoàn trước lễ bộ Tôn chủ, sau lễ bộ Mẫu, thứ lễ chư Phật, làm như thế khái thỉnh. Cúi mong chư Phật và chư Thánh chúng gia trợ bảo vệ. Khái thỉnh đã xong, nằm trên bỏ đoàn cỏ tranh đầu mặt quay về hướng Đông, ở trong mộng, Bốn Tôn thị hiện tướng, dùng ngưu huỳnh vẽ trên giấy lá, có thêm bột. Trở lại Bốn Tôn lấy ngưu huỳnh chép đề chú thật đầy đủ, cho đến điểm họa gia giảm cũng đều nhất định, phải biết chân ngôn không sai cho nên gọi là đúng. Hoặc ở trong mộng được Ngài trao tay đầy đủ, lúc làm pháp này, vì trừ ma quỷ cho nên mới là pháp bảo vệ hộ trì.

Phẩm 24. – Pháp Tăng Oai

Lại nữa vì muốn tăng gia oai lực cho nên làm Hộ Ma. Hoặc dùng bơ mật ong, hoặc lúc dùng sữa tươi, mỗi mỗi riêng biệt làm, hoặc dùng dầu mè hòa với bơ Hộ Ma, hoặc dùng giao hương hòa với bơ Hộ Ma, hoặc dùng hoa sen hòa với bơ Hộ Ma, hoặc chỉ dùng Ta Xà Ra Ta, hoặc thời gian ở trên núi thường mặc áo ngũ tịnh, không ăn hết thức ăn.

Lấy đầy đủ 10 vạn cái bông hiến cúng bốn bộ. Mỗi một cái tụng 1 biến chân ngôn phụng dâng cúng bốn tôn đồ hương diệp hảo và hương hoa, đèn đuốc, thức ăn v.v... Mỗi một chân ngôn tụng 800 biến. Một ngày ba thời, trải qua 3 ngày như thế cúng dường tăng gia oai lực. Hoặc dùng cây kiên mộc đốt làm đèn. Một ngày ba thời trải qua bảy ngày hay khiến chân ngôn tăng gia oai lực. Hoặc lúc cúng dường thức ăn Ca Nhị Ca cũng được tăng gia oai lực. Như trên đã nói pháp tác niệm tụng cúng dường Hộ Ma, cũng lại hay khiến tăng gia oai lực.

Phẩm 25. – Pháp Hộ Ma

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Lại nữa rộng nói phép tác Hộ Ma khiến người trì tụng mau được Tất Địa. Ở trước Tôn tượng làm lò Hộ Ma thuần mới một tác, 4 mặt gác đôn ngang, chiều sâu độ nửa tác làm đầy đủ như vậy.

Chỗ niệm tụng, nếu ở phòng thất nên đi ra ngoài làm Hộ Ma, trông thấy hình tượng Bồn Tôn, làm lỗ xuyên qua lò, tùy sự việc y pháp làm đó. Hết thấy nhũ thọ, các vật và hương hoa bày biện ở bên hữu, các đồ Hộ Ma bày biện ở bên tả, dùng các chân ngôn vẩy sái hết thấy các vật. Ngồi trên tòa cỏ tranh nhiếp tâm tĩnh lự, tay cầm ú già khải thỉnh minh chủ, cúi đầu lấy ít nước ú già rót chảy vào trong lò.

Lại lấy mỗi một bông hoa tụng 1 thân chú, hiến cúng chủ chân ngôn. Vì trừ uế trước cho nên kể tụng lời, kiết lý chân ngôn và tác pháp ấn. Vì hộ vệ cho nên tụng thân chú Quân Trà Lợi. Vẩy sái nước làm thanh tịnh nhiên hậu dùng nhũ mộc thiêu thành lửa, đã thành lửa rồi, trước thỉnh hỏa thiên, ta nay phụng thỉnh thủ-hỏa thiên, ngài là một vị tiên trong hàng chư thiên phạm hạnh, xin giáng lên chỗ này thọ nạp Hộ Ma. Thứ tụng chân ngôn, triệu thỉnh hỏa thiên, chân ngôn rằng :

**Úm Nhất Hế Hi Mãn Ha Bộ Đa Nê Phạ Lị Sử Nễ Vĩ Nhã Tát Đa
Mãng Đa Mãng Ngật Lật Hế Đát Phạ Bộ Đê Mãng Ha Ha Ra Mãng
Ta Nẫm Tán Nĩnh Hế Đố Bà Phạ Ngật Năng Duệ Hiệp Vĩ Dã Kiếp
Vĩ Dã Phạ Hộ Đế Dã Sa Ha.**

Triệu thỉnh hỏa thiên xong, trước lấy nước ú già ba lần sái tịnh, lấy các ngũ cốc, bơ, sữa chung chín, hết thấy vật tụng chân ngôn ba lần mà Hộ Ma và phụng thỉnh hỏa thiên, hỏa thiên chân ngôn rằng :

**A Nghiệt Năng Duệ Hiệp Vi Dã Kiếp Vi Dã Phạ Hạ Năng Đà Mễ Tỷ
Dã Nễ Tỷ Dã Nễ Bát Dã Sa Ha.**

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Dâng thức ăn hỏa thiêu xong, tâm chỉ thường ở trên, dẫn đến hỏa thiên thiết trí ở bốn tòa, nhiên hậu kế tụng, Lợi Kiết Lí chân ngôn, tay kiết ấn. Lại thanh tịnh Hỏa Thiên, tất cả Hộ Ma đều nên như thế.

Thứ thỉnh Bốn Tôn, trước tụng Bốn Tôn chân ngôn 1 biến, an trụ bốn tòa, y pháp cúng dường xong, tùy thọ Hộ Ma. Lúc Hộ Ma, các cây cần thiết; nghĩa là : cây Bát-la-du-mộc, Ô-đàm-ma-ra-mộc, Bát-lã-cật-sa-mộc, Ni-cụ-đà-mộc, kiết-địa-la-mộc, Ú-ca-mộc, Phệ-cung-cật-mộc, Âm-một-ra-mộc, Ca-thập-một-ra-dã-mộc, Bế-nhị-mộc, A-ki-ma-lật-già-mộc, Át-khuyết-thê-na-mộc. Như trên 12 món dùng cành cây dài độ 2 lóng tay, mỗi cái ngang nhau, đều phải mới, mới lấy được. Thông dụng tất cả Hộ Ma, phải xem trên dưới một mặt cho bằng phẳng. Lấy nước thơm rửa sạch, cắt bằng, đầu nhọn hướng ngoài, đầu thô hướng dưới thân, hai đầu thoa bơ, bỏ vào trong lò, làm hết thầy Pháp Phi Phiến Đễ Ca.

Mỗi thời y bốn pháp, trước lấy thức ăn Hộ Ma, như thế y quy củ biến khắp tất cả. Mỗi ngày lúc ăn trước lấy một phần để trước Tôn tượng và chờ lúc Hộ Ma, trước khi lấy dùng. Như lúc niệm tụng để hai tay tại đầu gối mà Hộ Ma.

Cũng như thế lấy trầm thủy dài độ 4 lóng tay, như bằng đầu ngón tay. Dùng bơ ướp hòa với hương 108 lần mà Hộ Ma. Đây là phẩm Diệu Oai Ích Thần chú, khi làm như vậy biến khắp các bộ, hoặc dùng An Túc hương hòa với bơ mà Hộ Ma 108 lần. Hoặc lúc riêng dùng An Xà Ra Ta mà làm Hộ Ma 108 lần, đều hay tăng ích oai lực chân ngôn.

Vì muốn thành tựu chân ngôn pháp cho nên làm các Hộ Ma. Trước thỉnh bộ Tôn chủ, sau thỉnh Bốn Tôn, nhiên hậu y pháp làm Hộ Ma. Vì muốn thành tựu chân ngôn pháp cho nên làm các Hộ Ma, trước dùng bộ Mẫu chân ngôn, hộ vệ Bốn Tôn, sau tự thân nhiên hậu y pháp làm Hộ Ma.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Vì muốn thành tựu chân ngôn pháp cho nên làm các Hộ Ma. Khi đã Hộ Ma, vì tăng ích oai lực chân ngôn cho nên phải niệm tụng bộ Tâm chân ngôn.

Vì muốn thành tựu chân ngôn pháp. Cho nên phạm làm các Hộ Ma, ban đầu đều phải dâng rượu cúng dường. Lúc đã muốn cũng thì dùng rượu ngon dâng ba lần. Ở chính giữa nên dâng một ít rượu.

Vì muốn thành tựu chân ngôn pháp cho nên bấy giờ đã rõ làm các Hộ Ma dùng bộ Tâm chân ngôn, ứ già chân ngôn mà cúng dường. Như trong pháp Mạn Trà La đã nói, phải hộ thứ lớp, thỉnh làm Hộ Ma, cũng nên như thế.

Trước làm pháp A Tỳ Giá Lô Ca, thứ đến làm pháp Bồ Sắc Trung Ca, sau làm pháp Phiến Đê Ca. Hộ Ma xong dùng Bốn Tôn chân ngôn gia trì trong nước sạch, lấy tay vẩy sái chung quanh, tán sái trong lò, như thế ba lần.

Tóm lại đã rõ Hộ Ma, thì khái thỉnh Hỏa thiên, trong thọ hết thầy đồ cúng như pháp lui về, làm pháp Phát Khiển thờ nguyện, như thỉnh triệu pháp, chữ Khứ giáng lâm, thay chữ Thối Hoàn. Chỗ còn lại là lúa, bơ, mật, sữa v.v... cùng hòa một chỗ dùng y như trước Hỏa Thiên chân ngôn. Tụng thần chú 3 biến mà làm Hộ Ma. Lại xem số chữ bốn chân ngôn nhiều ít mà niệm tụng đó. Lại cúng dường hộ vệ Bốn Tôn, toàn hộ trì thân mình như pháp Phát Khiên.

Phẩm 26. - Bị Biện Trì Tụng Chi Phần

Lại nữa rộng nói các thành tựu chi phần. Vì muốn thành tựu các chân ngôn cho nên trước phải chuẩn bị chọn đủ các phần tạp vật. Nhiên hậu mới làm pháp thừa sự trước. Trước đã thừa sự, thứ phải nên niệm tụng, nghĩa là các tạp vật như : đồ hương, các thiêu hương v.v...

Năm món kiên hương, nghĩa là trầm đàn, tử đàn, ta-ra-la hương, thiên mộc hương v.v...

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Thất giao hương nghĩa là : Càn-đà-ra-ta hương, Tát-xà-ra-ta hương, an tất hương, Tô hiệp hương, huân lục hương, Thiết lạc chỉ hương, Thất li phệ sắc tra ca hương.

Và Bạch giới tử, thuốc độc, ích giới tử, dầu mè, sữa bò bình, bát đồng, chén.

Ngũ cốc : đại mạch, tiểu mạch, lúa nếp, tiểu đậu, mè.

Ngũ bảo : Vàng, bạc, chơn châu, loa bôi, xích châu.

Ngũ dược : Càn that ca li dược, Vật li hà đê dược, Ta ha dược, Thuê đa nghi lý cật ly ca dược.

Chuẩn bị người đồng nữ xe chỉ ngũ sắc : xanh, vàng, đỏ, trắng, đen.

Kim Cang Xử, đèn, tim đèn, chén sành, chén tốt, ngũ chủng thể sắc, Kiết địa ra mộc quyết, nhũ mộc chi, khổ luyện mộc oản, đại chước, ngưu huỳnh, thép mới, tử đàn, hộ tịnh, dây chỉ tịnh, y tấm, y lót, áo thô, bát đựng cù hoa, tô cốc hoa, mộc lí, vị nhị thảo, đại mao thảo, thiết đa bố sáp ba, hồi hương thị, thải hoa khuôn. Chỗ duyên sự cần dung ẩm thực. Bơ, mật, đường cát, đường phèn, hết thầy vật, xâu chuỗi. Như trên đã nói hết thầy các vật, đều dự bị có. Nhiên hậu phải nên làm thừa sự trước và rộng tụng niệm.

Phẩm 27. Tướng Thành Tựu Các Vật

Lại nữa Ta nay nói thành tựu vật, y hết thầy vật chơn ngôn Tất Địa, nghĩa là : Chơn đà ma ni, hiền bình, vũ bảo, phục tang, luân, thư huỳnh, đao. Hết thầy bảy vật này là Thượng Trung Thượng, hay khiến các món Tất Địa thành tựu tăng ích phước đức, cho đến thành mãn quả vị pháp vương, cho đến các việc thế sự. Phật bộ, Liên Hoa bộ, Kim Cang bộ v.v... Ba bộ chân ngôn này là thành tựu tối thắng như thế. Ở trong ba bộ này tùy ý chọn thọ trì, được đầy đủ ngũ thông Vô Thượng Tất Địa. Trước nói 7 vật, nay lại vi tế diễn nói : (Xem hình đài)

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Làm một Kim Đài dài độ một tấc, hoặc dùng bạc làm, trang nghiêm tinh tế, an ma ni châu. Trước lấy Ma ni hồng pha lê quang tịnh vô ố, hoặc nước tốt tinh khiết thiết trí ở trên chóp đài. Thành tựu bảo vật này, ban đêm nên niệm tụng. Sau làm hình đài.

Nếu muốn thành tựu hiện bình pháp, trang nghiêm bình như trong phẩm thọ chân ngôn nói, đặc biệt không được lấy nước thiết trí ở tràng đài. Thứ đến làm dạng bình y như pháp ấn định.

Nếu muốn thành tựu pháp Vũ Bả, pháp nghiệm đã xong, chỉ nên thành tâm trong năm do tuần có thể mưa kim ngân các món tạp bảo.

Nếu muốn thành tựu pháp Phục tàng, pháp nghiệm đã xong chỉ nên thật tâm, tùy chỗ niệm, phục tàng phát khởi, chân kim mãn tàng (vàng ròng đầy kho), cứu giúp cho kẻ nghèo khổ. Dùng các việc tiêu phí, phục tàng kia xài vô tận.

Nếu muốn thành tựu pháp luân tiên, lấy sắt thép làm bánh xe tròn, độ hai lóng tay, rộng một khuỷu tay (1 thước Tàu). Bánh xe an trí 6 cái căn, duyên theo vòng bánh xe, bắt cắm treo nhau, dường như lỗ lưới, như vậy mau được Tất Địa.

Nếu muốn thành tựu pháp thư huỳnh, trước lấy quang thư huỳnh, như lúc mặt trời mới mọc ánh sáng đỏ, cũng như luyện vàng lúc làm nước, khói nước vàng sáng là thư huỳnh, nên lấy như thế là tốt.

Nếu muốn thành tựu pháp đao pháp, trước lấy dao bằng thép dài độ hai tấc, lấy ngón tay út làm mực thước, rộng bốn lóng. Đao không có dấu vết, sắc đao xanh biếc và tựa như cánh con chim xoè ra.

Nếu muốn thành tựu pháp Phật đánh, lấy vàng làm đánh Phật, cũng như phát họa ấn, an trí tràng đài, cái cang dùng Pha-ti-ca làm.

Nếu muốn thành tựu pháp Liên Hoa, trước lấy vàng làm hoa sen. Hoa sen làm

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

tám cánh độ như hai lông tay, lượng 1 khuỷu tay, hoặc dùng bạc làm, hoặc dùng đồng đỏ làm, hoặc dùng bạch đàn làm.

Nếu muốn thành tựu Bạt Chiết Ra, trước lấy sắc thép làm Bạt Chiết Ra, dài 16 lông tay, hai đầu đều làm ba chia nhọn, hoặc dùng tử đàn làm, hoặc dùng tam kim làm. Tam kim nghĩa là : vàng, bạc và đồng đỏ.

Nếu muốn thành tựu pháp hùng hoàng, trước lấy hùng hoàng màu sắc như kim bạc thành khối phân ra từng miếng. Lại có ngọn lửa như là hùng hoàng thì có thể thành việc trên.

Nếu muốn thành tựu pháp ngưu huỳnh, thì lấy ngưu huỳnh của con trâu vàng.

Nếu muốn thành tựu Ngãi Lị Ca dược, trước lấy thuốc ấy màu sắc như kim tiền hoa là tốt.

Nếu muốn thành tựu Tổ Lô Đa An Thiện Na dược, y như phần con lương nhỏ là tốt.

Nếu muốn thành tựu bạch diệp bố, lấy thứ nhỏ mềm nhuyễn, chọn bỏ lông tóc, dùng uất kim nhuộm.

Nếu muốn thành tựu chỉ hộ thân, lấy tơ lụa trắng, thật nhỏ se ba lần. Lại ba lần se đó, đều se về bên hữu. Hoặc lấy sợi chỉ vàng se lại.

Nếu muốn thành tựu tràng hoa, nhờ đồng nữ lấy xà để hoa xâu làm tràng.

Nếu muốn thành tựu pháp ngưu phần khô. Lấy lan nhả chỗ có phân trâu khô, thiêu làm tro trắng, hòa long não hương mà dùng.

Nếu muốn thành tựu pháp mộc lí. Lấy thất lị bát lật ni mộc làm mộc lí, an trên cái lọng.

Nếu muốn thành tựu pháp tán cái, nên lấy đuôi con chim công mà làm, lấy cây trúc thẳng mới làm cái cọng.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Nếu muốn thành tựu cung, tiễn, thương, sáo độc, cổ-xoa-bồng và hết thấy các đồ gậy, đều tùy chỗ dùng của người đời mà làm.

Nếu muốn thành tựu các vật thể gian, nghĩa là : an, mã, xa thừa, ngư, dương, tất cả điều thú, hết thấy các vật v.v... tùy cùng người đời sẽ làm như trên. Hoặc ý vui thì y bốn pháp nên như thế mà chế làm.

Nếu muốn thành tựu Phệ-đa-la, nên lấy tộc tánh của người ở nhà sinh, suốt năm chẳng bệnh, hoặc người bỗng nhiên chết thân không vết tích, chưa hoại rã sinh trưởng, các căn đầy đủ. Lấy thân người chết như vậy mà làm tùy ý thành tựu, chỗ làm thành tựu Thượng Trung và Hạ. Nơi lấy các vật cũng lại như thế. Tâm vô bố úy mới làm pháp này.

Phẩm 28. – Pháp Thủ Thành Tựu Vật

Lại nữa ta nay nói pháp thủ vật. Ở tháng hắc bạch nguyệt từ ngày mùng 8, 14, 15 hoặc lúc nhật nguyệt thực. Ban ngày lúc động đất, trước giờ ngọ mà lấy vật, khi niệm tụng đã được cảnh giới nhiên hậu mới nên lấy các vật. Hoặc tắm rửa sạch sẽ, trì giữ không ăn, cầu thiện cảnh giới mà lấy các vật. Đã nói cần các vật, tùy chỗ địa phương đã có vật lấy đi mua sắm các vật, chẳng được đổi chác, hoặc lúc tự biết tăng gia oai lực, kham nhẫn cơ hàn, các thứ dị tướng, đương lúc bấy giờ mới lấy các vật. Đã lấy các vật đều y bốn tánh phẩm Thượng Trung Hạ. Giữ lấy phần tốt ở trên như pháp được rồi nên gia cần tinh tấn đồng mãnh mà làm thành tựu pháp.

Phẩm 29. – 6 Pháp Tịnh Trừ Chư Vật

Lại nữa nay nói tịnh trừ các vật mà dùng pháp sái tịnh. Trước lấy ngũ tịnh tẩy rửa, chẳng nên tẩy không ngũ tịnh. Sái tịnh phải xem lượng thư huỳnh, ngũ tịnh cũng vậy. Ngũ tịnh hòa với bột, thư huỳnh hòa với sữa tươi, làm bột châu sa hòa với nước tiểu trâu, lấy bột ngư huỳnh hòa với bơ, lấy bột có màu sắc sáng hòa với sữa, đều An

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

thương na dược, chỉ riêng làm bột, đao luân hết thấy vật, dùng phân trâu, nước rửa.

Các chỗ pháp đã nói : Nước rửa và nước tiểu trâu nên rửa hết thấy các vật. Trước lấy nước tiểu trâu hòa với dầu mè, sau khi rửa xong, lấy nước hương thơm, rửa hết thấy các vật. Nếu ở đời chỗ xứng dụng nên tùy nước rửa hoặc có thể là nước thơm. Thứ đến dùng các sự chân ngôn, lấy thần trú trì vào trong nước mà sai tịnh. Kế dùng bộ Tâm chân ngôn, chân ngôn thủy sai tịnh. Dùng bộ Mẫu chân ngôn, chân ngôn thủy sai tịnh, chỉ nên tẩy trừ, trước lấy ngũ tịnh, kế lấy nước dầu mè sau dùng nước hương thơm, những chỗ nên tịnh đều nên như vậy.

Phẩm 30. - Lượng Số Chư Vật

Lại nữa rộng nói thành tựu vật, lượng thành tựu vật nghĩa là thân trang nghiêm đầy đủ các tướng trượng phu, các thứ y phục như ở thế thường dùng lượng số nên làm thành tựu.

Muốn thành tựu pháp thư huỳnh. Lát bột năm lượng làm pháp tối Thượng, ba lượng làm Trung pháp, một lượng làm Hạ pháp.

Thành tựu ngư huỳnh : Một lạng là Thượng, nửa lượng là Trung, một phần là Hạ.

Thành tựu Hùng Hoàng : Hai lượng là Thượng pháp, một lượng là Trung pháp, nửa lượng là Hạ pháp.

Nếu muốn thành tựu An Thiện Na : Lấy ba phần làm Thượng, 2 phần là Trung và 1 phần còn lại là Hạ.

Thành tựu bơ : 7 lượng là thượng, 5 lượng là Trung, 3 lượng là Hạ.

Thành tựu tro : 5 lượng là Thượng, 3 lượng là Trung, 2 lượng là Hạ.

Nếu muốn thành tựu Uất Kim hương, lượng như thư huỳnh, am đất pháp

Nói các món hoàn muốn thành tựu số lượng, phải 21 hoàn là Thượng, 14 hoàn

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

là Trung và 7 hoàn là Hạ . Ở trong bốn pháp các vật lượng ít nên thêm số lượng hoặc y độ lượng, hoặc như Bốn Pháp. Hoặc đối với những vật tôn quý ở đời lượng số nhiều ít cũng có thể y đó. Nên quán niệm tụng, công lực niệm tụng và quán đồng bạn nhiều ít phải nên chuẩn bị đầy đủ. Như Bốn Tôn ân dưỡng cảnh giới ban cho nhiều ít, tùy đó có thể thành tựu. Pháp Tất Địa có Thượng, Trung, Hạ số lượng các vật cũng lại như thế.

Phẩm 31. - Trừ Nhất Thiết Chương (Đại Hoán Đánh Mạn Trà La Pháp)

Lại nữa rộng nói thành tựu các vật, bí mật diệu pháp khiến mau được Tất Địa. Nếu muốn khởi lên đầu làm pháp thành tựu trước nên chuẩn bị chọn lựa đầy đủ các Tất Địa. Thứ nên làm pháp Hộ Ma mà gia oai Bốn Tôn chân ngôn, và tự mình hoán đánh. Người muốn hoán đánh làm Mạn Trà La như pháp cúng dường.

Làm hoán đánh rồi, nhiên hậu khởi đầu làm pháp thành tựu. Kế nói hoán đánh đại Mạn Trà La lại có công năng được thành tựu các sự. Như trước đã nói Minh Vương Mạn Trà La hết thầy pháp, những pháp tịnh địa đều nên như thế.

Pháp Mạn Trà La này, phải hoàn toàn vuông có 4 góc, an trí 4 cửa, khoảng độ 8 khuỷu tay, hoặc 7 hoặc 5 khuỷu tay. Mở 4 cửa đường ranh giới phân minh rõ ràng. Lấy ngũ thải sắc mà họa vẽ như ánh vùng hồng, thứ đến phía ngoài họa giảm phân nửa màu vùng hồng, các phía khác cũng vậy. Ở mặt ngoài phía Tây làm khoảng 4 khuỷu tay. Lại làm 1 Mạn Trà La khoảng độ 5 khuỷu tay, hoặc 4 hoặc 3. Chỉ mở cửa phương Đông như căn bản Mạn Trà La, chờ hoán đánh giảm phân nửa mà làm.

Phạm địa thế Mạn Trà La ngay cửa đều phải viết câu : Kiệt Tường. Địa thế Mạn Trà La hướng Bắc viết câu : Tối Thắng. Hoặc dùng 1 màu sắc mà họa, ngoài 4 góc làm Bạt Chiết La có ba chia, ở bên trong thai nội như pháp họa làm hoa sen 8 cánh, các Mạn Trà La cũng nên như thế, phía ngoài làm cánh hoa sen, họa xung

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

quanh Kiệt Tường Diệu ấn. Ở trong 4 cửa họa Bát Chiên La. Lại ở các góc an bình kiết tường ở ngoài hoán đánh Mạn Trà La cũng như thế mà làm.

Phàm muốn hoán đánh tất phải thiết trí chỗ để 4 cái bình và 1 cái hộp có góc, có ranh giới. Tùy chỗ trì tụng chân ngôn và phải cho rõ ràng, ở Thai Nội họa Bốn Tôn ấn và thiết trí một cái bình. Chỗ trì chân ngôn tùy bộ loại mà họa Bốn Tôn chủ ấn là : Phật đánh, Liên Hoa, Kim Cang. Nên biết thiết trí pháp này là bí mật, chỗ trì chân ngôn không rõ danh hiệu. Bộ Bát Quán nên an trí một cái bình gọi là Biên Chư Sự. Hoặc an bình thành tựu nghĩa lợi, hoặc an mộg bình gọi là Chư Chân Ngôn.

Kế phía ngoài mặt hướng Đông họa Phật đánh ấn, bên hữu bộ Mẫu ấn, bên tả bộ Tâm ấn, kế bên hữu Thước Đế ấn, bên tả Nha ấn.

Kế bên hữu A Nan, bên tả Tu Bồ Đề, còn hết thầy chân ngôn và tất cả Minh Vương ấn, an trí cho đến hai góc tả hữu.

Kế đến mặt xây về hướng Bắc, họa đức Quán Tự Tại Bồ Tát ấn, bên hữu bộ Mẫu ấn, bên tả bộ Tâm ấn, kế đến bên hữu Lạc Sáp Nhĩ ấn, kế bên tả Da La ấn, kế bên hữu Thành Tựu Nghĩa Bồ Tát ấn, kế bên tả Đại Thế Chí Bồ Tát ấn. Còn hết thầy chân ngôn và tất cả Minh Vương ấn, an trí bên tả hữu, chỉ đến hai góc.

Lại nữa mặt hướng về phía Nam, họa Kim Cang ấn. Bên hữu bộ Mẫu ấn, bên tả bộ Tâm ấn. Kế bên hữu Kim Cang phụng ấn, bên tả Thực Kim Cang ấn. Kế bên hữu Bạt Chiết La ấn, bên tả Kim Cang Quyển ấn. Còn hết thầy chân ngôn và tất cả Minh Vương ấn, an trí tả hữu cho đến hai góc.

Kế mặt hướng về cửa phía Tây, họa Phạm Vương ấn, và Phạm Kiệt Tường Minh, cùng chư quyền thuộc. Cho đến góc cửa phía Bắc và phía Nam họa Đạt La Thần ấn và Phi ấn cùng chư quyền thuộc, cho đến góc phía Bắc. Kế là đệ tam Mạn Trà La họa Bát Phương Thần cùng quyền thuộc đứng khắp.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Ngoài cửa đệ nhị Mạn Trà La. Bên hữu hạ Nan Đà Long Vương bên tả hạ Bạt Nan Đà Long Vương. Ở ngoài ba cửa Mạn Trà La, bên hữu hạ Tôn Đà Long Vương, Ưu Ba Tôn Đà Long Vương. Ngoài Mạn Trà La hạ Cam Lô bình ấn. Như trước đã làm pháp Mạn Trà La và cúng dường, kế nên như pháp làm ba món Hộ Ma.

Vì muốn khiến trừ Tỳ Na Dạ Ca, cho nên làm A Tỳ Giá Lô Ca.

Vì tự lợi ích, nên làm Bồ Sắc Trung Ca.

Vì dứt trừ các tai nạn nên làm Phiến Đê Ca.

Đương lúc chọn thành bộ các sự chân ngôn thì làm A Tỳ Giá Lô Ca, hoặc dùng Cam Lô bình chân ngôn, thông dụng ba bộ. Đương lúc dùng bộ Tâm Minh thì làm Bồ Sắc Trung Ca. Đương lúc dùng bộ Mẫu Minh thì làm Phiến Đê Ca. Ở Mạn Trà La các Thánh giả và chư Thiên tập hội, mỗi mỗi lấy bốn chân ngôn mà làm ba món Hộ Ma. Hoặc chọn lấy thành các việc chân ngôn mà làm chỗ Hộ Ma. Cửa Nam Mạn Trà La mặt hướng về phía Tây mà làm. Như pháp Hộ Ma bơ, các vật v.v... lấy ba sự chân ngôn đều cúng dường 100 lần hoặc gia thêm số lượng. Vì muốn gia oai các chân ngôn cho nên y như vậy mà làm ba món Hộ Ma. Kế làm hết thấy ba bộ chân ngôn, đều cúng dường 7 lần, ba bộ chủ nên gia thêm số lượng, hoặc chỉ ba bộ đều cúng dường 100 lần, như chưa xong thì 7 lần, 3 lần cũng được đầy đủ.

Chỗ trì chân ngôn, ở trong Thai Mạn Trà La, bên dưới an trí bộ Tôn. Ở ngoài phía Đông Mạn Trà La, riêng an Ma Lợi Đê Mẫu. Phía Nam an trí Du Lợi Ni, mặt phía Tây an trí Y Ca Nghiệt Tra, mặt phía Bắc an trí Cu Tra Xỉ Lợi. Tùy chỗ vui thích kia mà phụng dâng hiến cúng. Như pháp cúng dường các chân ngôn và Hộ Ma xong, an một cái bình ở trước, tùy ý người làm tụng chân ngôn kia mà được gia bị. Ở trước Đức Bản Tôn chỗ an trí cái bình, trở lại dùng chân ngôn kia mà gia bị đó. Trong Thai bình, nên dùng Minh Vương chân ngôn mà tụng sẽ được gia bị. Ngay cửa

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

chỗ an trí cái bình, làm Quân Trà Lợi cũng nên dùng chân ngôn kia mà gia bị.

Ở Thai Mạn Trà La, hai góc xoay mặt về hướng Đông chỗ an trí cái bình, là góc Đông Bắc dùng bộ Tâm chân ngôn, góc Đông Nam dùng thần chú bộ Mẫu.

Góc Tây Bắc có thể chọn dùng các chân ngôn, góc Tây Nam dùng tất cả chân ngôn. Như thế gia bị trên bình này và cúng dường. Kế nên hữu nhiều như trước đã nói hoán đánh, pháp này cũng lại như vậy.

An trí Kiết Tường là lúa, thật được thảo, hoa quả, hương, thọ chi diệp, hoa man và các đồ quý báu, bỏ vào trong bình, lấy tơ lụa mới quấn xung quanh cổ bình, các pháp hoán đánh đều nên làm như thế. Liên khiến đồng bạn làm hoán đánh, người đồng bạn đều phải trì tụng như pháp thanh tịnh, hoặc cầu A Xà Lê cùng cầu hoán đánh. Vì muốn trừ khiến các chướng ngại cho nên trước dùng bình Quân Trà Lợi mà hoán đánh. Chỗ trì chân ngôn, nên ứng dụng 4 lần mà hoán đánh, còn lại trong bình tùy ý mà dùng, như thế là hoàn tất.

Tay nên lấy huỳnh đồ hương, huân hương, bạch giới tử, tơ xuyên, y phục mà thọ dụng. Như pháp đã rõ hoán đánh, phải làm dứt trừ các chướng ngại mới nên làm Hộ Ma. Đã xong rồi liền phát khiển.

Hoặc ở xứ sở thái bình an tịnh, chỉ một dải sắc làm tiểu Mạn Trà La dài độ hai tất vuông vức. An trí ba bộ Đại ấn, mặt hướng về phía Tây bắt ấn. Như trước an trí tịnh bình, như pháp hoán đánh, liền lìa khỏi các chướng nạn. Bốn Tôn hoan hỉ chẳng bao lâu thành tựu pháp bí mật tối thắng Tất Địa.

Phẩm 32. – Các Vật Quang Hiển

Lại nữa như pháp hoán đánh đã xong nên làm Hộ Ma. Trải qua 21 ngày hoặc 7 ngày, hoặc 1 tháng, hoặc tùy theo tương ứng thành tựu. Hoặc ở bốn pháp đã nói : Mỗi ngày ba thời dùng bơ, mật và sữa hòa chung với dầu mè mà làm Hộ Ma. Hoặc y bốn

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

pháp hiển cúng sữa cháo, hoặc lấy sữa chung chín, cơm, thức ăn chỗ thành tựu các vật. Mỗi ngày ba thời lấy hương xông, lấy nước hương thơm vẩy sái, lấy chân ngón gia bị. Mắt trông thấy các vật dùng vòng ngọc kiết tường an trí ở ngón vị án (ngón cái), lấy nước ngưu huỳnh, hoặc bạch giới tử vẩy sái ở trên và ở ngày tiết nhựt (15,30) gia thêm đầy đủ đồ cúng dường. Phụng hiến các vật kia, nếu thành tựu ở tháng bạch nguyệt thì chọn ngày 15, nếu thành tựu tháng hắc nguyệt lấy ngày 14.

Như thế quan hiển các vật đều dùng bộ Mẫu chân ngón gia trọng thêm các hương, tràng hoa, hết thảy vật cúng dường. Lấy hương thoa trên tay, an trí vòng cổ tranh, đặt chỗ các vật hoàn tất, ban đêm trì tụng. Ở ban đêm ba thời tụng 800 biến, như thế quan hiển thành tựu các vật. Từ ban đầu cho đến cuối cùng đều nên làm như vậy. Nếu đầy đủ pháp này khiến mau được thành tựu.

Phật bộ Quang Hiển Chân Ngôn rằng :

Úm, Đế Thệ Đế Nhã Ta Vĩ Nĩnh Tất Đệ Ta Đại Dã Hồng Phấn Tra.

Liên Hoa bộ Quang Hiển Chân Ngôn rằng :

Úm, Nhĩ Tĩ Dã Nhĩ Tĩ Dã Nhĩ Bát Dã Mãng Ha Thất Lị Duệ Sa Ha.

Kim Cang bộ Quang Hiển Chân Ngôn rằng :

Úm, Nhã Phạ La Nhã Phạ La Dã Mãng Độ Sa Ha.

Ở ba bộ pháp đều dùng Xích Yết Ra Vi Ra Hoa, lấy chân ngón trì tụng tán sái các vật, hoặc dùng Man Lạc Đê Hoa, hoặc bạch giới tử. Ban đầu ở giữa và cuối cùng đều như vậy tán sái thấm các vật. Hoặc thấy cảnh giới và các dị tướng cũng y như thế mà tán. Muốn thành tựu cũng như thế mà tán, liền thành Quang Hiển.

Nếu muốn thành tựu bơ, các vật v.v... dùng nước hương thơm tụng thần chú vẩy sái các vật liền thành Quang hiển. Dùng pháp như vậy mà Quang hiển các vật, dầu không thành tựu, không nên gián đoạn.

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

Hoặc làm Mạn Trà La, làm cho Quang hiển, như trước đất sạch dùng năm màu sắc làm Mạn Trà La dài độ 4 tấc và mở một cửa.

Mặt hướng về phía Đông nội viện, trước an trí Luân ấn, ở góc Đông Bắc an trí Bát ấn, ở góc Đôn Nam an trí Ca Sa ấn.

Kế đó mặt hướng về phía Nam, an trí Bạt Chiết La ấn, ở góc Đông Nam an trí Nghiệt Na Quyên ấn, ở góc Tây Nam an trí Yê Lã Xa Bình ấn.

Kế đến mặt hướng về phía Tây an trí Kim Cang ấn, Kim Cang Quyên ấn, góc Tây Nam an trí Kiết Lợi Yết La ấn, góc Tây Bắc an trí Tôn Bà ấn.

Lại nữa mặt hướng về phía Đông Luân, bên hữu an trí Phật nhãn bộ Mẫu ấn, kế đến phía Bắc Liên Hoa ấn, bên hữu an trí Bán Noa Ra Pha Tư Nĩnh bộ Mẫu ấn. Kế đến mặt phía Nam Bạt Chiết La ấn, bên hữu an trí Man Mãng Kế bộ Mẫu ấn. Kế đến ngoài cửa Mạn Trà La như trước đã nói có thể an trí Tồi Chư Nạn Quân Trà Lợi ấn, y trước cúng dường.

Lại phía Bắc an trí Lục Tỷ ấn, Mã Đầu ấn, Đa La ấn, Chiến Nại Ra ấn và ở đương bộ có các quyên thuộc thứ lớp mà an trí, hình tượng đều trắng.

Lại ở mặt phía Đông, an trí Như Lai Thước Đê ấn, Vô Năng Thắng Thi ấn. (Đế Thù Ra Thí ấn, Vô Năng Thắng Minh Vương ấn)

Lại ở mặt phía Nam, ở trong đương bộ có các quyên thuộc thứ lớp mà an trí.

Sau mặt phía Tây, tùy ý an trí Tam Bộ chư ấn, kế đến ngoại viện an trí Câu Vĩ La v.v... Bát Phương Đại Thần. Ở chỗ không xứ tùy trong ba bộ mà bày biện hết thảy các sự chủ chân ngôn.

Thứ đến ở trong Thai đài, an trí sở trì bộ chủ ấn, nơi thành tựu các vật tùy ở bốn pháp đã nói bên trong mà an trí. An trí bộ chủ trong Thai Thượng ấn bên cạnh các vật phía Đông. An trí chân ngôn BỔN SỞ TRÌ ấn bên cạnh các vật phía Tây. An trí

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

lò Hộ Ma kế bên phía Tây.

Người ngồi trì tụng mỗi mỗi lấy Bốn Thần chú y pháp triệu thỉnh như trước đã nói, thứ lớp cúng dường. Cúng dường đã xong, Lấy Tam Bộ Mẫu chú thứ lớp Hộ Ma, Quang hiển các vật. Nhiên hậu lấy Bốn chân ngôn Hộ Ma mà làm Quang hiển. Ở trong các pháp Quang hiển Hộ Ma là tối thắng. Ban đầu Hộ Ma, trước lấy bộ Mẫu chú trì tụng trong nước hương thơm sái tịnh các vật. Đã hoàn tất Hộ Ma cũng như là sái tịnh hoặc dùng Man Mãng Kế Tâm Minh, hoặc lấy 4 chữ Minh Vương chân ngôn, thường dùng ba bộ Hộ Ma, mà làm Quang hiển. Tùy ý chỗ dùng chân ngôn làm Hộ Ma, lúc ban đầu chỉ tụng chân ngôn, thì tụng câu cầu thỉnh, và sau khi tụng chân ngôn xong trở lại an trí câu cầu thỉnh. Trong chân ngôn như thế là phân thành tựu ba chỗ Thượng Trung và Hạ mà an trí câu cầu thỉnh.

Về sau an chữ **Hồng Phấn Tra Sa Ha** nghĩa là : Xa Phạ (phóng quang) **Lã Xa Phạ Lã Tất Địa Ta Đà Dã Nhĩ Dã Nhĩ Bà Da Bà Đái Nam Đế Xà Đế Xà Dã Bạt Đà Dã Mang Vĩ Lam A Vĩ Xa Ra Khất Sa Tán Nhĩ Diềm Câu Lô Hồng Phấn Tra Sa Ha.**

Dùng hết thầy câu cầu thỉnh như thế Quang hiển các vật. Trước, sau, ở giữa các món đã nói lại nhiều lần cũng không phòng ngại. Hộ Ma đã xong kế nên trì tụng Bạch Yết Ra Vĩ Ra Hoa, tán rải các vật trên mà làm Quang hiển.

Hoặc trì tụng Xích Yết Ra Vĩ Ra Hoa, hoặc dùng bạch giới tử, hoặc dùng Tô Ma Na Hoa mà làm Quang hiển. Trước dùng đồ hương thoa trên tay, để lên các vật, kế dùng các hoa trì tụng mà tán rải. Thứ đến tán bạch giới tử, kế thiêu xông hương, kế sau trì tụng trong nước hương thơm mà vẩy sái.

Nên biết thứ lớp như thế, lúc đầu ở giữa và về sau, ban đêm ba thời, lấy Bốn Tôn chủ chân ngôn trì tụng thần chú trong nước hương thơm mà vẩy sái. Tụng Bốn

Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt

Quyển Trung

trì chân ngôn mà vẩy sỏi đã hoàn tất, như trước niệm tụng mà Hộ Ma cho đến ngày ra phải đầy đủ pháp này khiến mau được thành tựu. Như thế Quang hiển các vật và cùng tự thân quyết định mau được thành tựu.

Các vật số ít cũng thu hoạch được đại nghiệm. Người đầy đủ pháp này các vật tăng thêm và được thanh tịnh. Vì thế cho nên làm pháp Quang hiển này gọi là : Nhất Thiết Thành Tựu Bí Mật Pháp. Đối các ngày tiết nhật nên làm pháp Quang hiển như thế, còn những ngày khác tùy thời mà làm Quang hiển. Số biến niệm tụng dần mãi, lúc muốn làm pháp thành tựu trước đầu hôm nên đầy đủ các món làm pháp Quang hiển, nhiên hậu sẽ được thành tựu.

Kinh Tô Tất Địa Yết Ra

Quyển Trung Hết.
